

**ĐẠI HỌC HUẾ**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC**

---

**PHÙNG THẾ ANH**

**KINH TẾ NÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
**TRONG 30 NĂM ĐỔI MỚI (1986 - 2015)**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ LỊCH SỬ**  
**NGÀNH: LỊCH SỬ VIỆT NAM**  
**MÃ SỐ: 9229013**

**HUẾ - 2022**

**Công trình được hoàn thành tại**  
**Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế**

*Người hướng dẫn khoa học:*

- 1. PGS.TS. Nguyễn Văn Đăng**
- 2. TS. Nguyễn Việt Hùng**

**Phản biện 1:** .....

**Phản biện 2:** .....

**Phản biện 3:**.....

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án  
cấp Đại học Huế họp tại: .....

Vào hồi      giờ      ngày      tháng      năm

Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc gia Việt Nam,  
Thư viện trường Đại học Khoa học - Đại học Huế

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Nông nghiệp luôn tồn tại khách quan, có vị trí, vai trò quan trọng đối với sự phát triển của mỗi quốc gia. Do đó, việc khai thác và tận dụng nguồn lực, tiềm năng để phát triển nông nghiệp, tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn luôn là nhiệm vụ quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là đối với các quốc gia đang phát triển và đi lên từ nền kinh tế nông nghiệp như Việt Nam.

Từ khi bắt đầu công cuộc đổi mới, với tư duy xác định nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, phát triển sản xuất nông nghiệp là tiền đề để ổn định tình hình kinh tế - xã hội, Đảng Cộng sản Việt Nam (ĐCSVN) đã tiến hành sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, xem đây là yêu cầu bức thiết và bước đi có ý nghĩa quyết định thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Thành phố Hồ Chí Minh (TPHCM) là đô thị đặc biệt, phát triển năng động và đóng vai trò trung tâm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và của cả nước. TPHCM có thế mạnh về vốn, khoa học - kỹ thuật, nguồn nhân lực chất lượng cao; hệ thống cơ sở hạ tầng phát triển, các khu công nghiệp, khu chế xuất được xây dựng đồng bộ và hiện đại đã tạo điều kiện cho việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Với dân số đạt 8.247.829 người, trong đó ở khu vực nông thôn là 1.517.153 người [47, tr. 25]; cùng với đó là quá trình di dân cơ học cũng góp phần làm cho dân số của Thành phố tăng lên nhanh chóng nên nhu cầu về lương thực, thực phẩm ngày càng tăng cao cả về số lượng và chất lượng, gây ra áp lực mạnh mẽ và đòi hỏi sản xuất nông nghiệp của TPHCM phải không ngừng phát triển theo hướng hiện đại, hiệu quả và bền vững để đáp ứng được nhu cầu của nhân dân.

Trong cơ cấu kinh tế của TPHCM, các ngành công nghiệp, xây dựng và dịch vụ đóng vai trò chủ lực thúc đẩy sự tăng trưởng kinh tế; tỷ trọng của các ngành này chiếm hơn 99% trong cơ cấu GDP của Thành phố. Tuy nhiên, Thành phố còn có vùng nông thôn rộng lớn với 5 huyện ngoại thành (Bình Chánh, Cần Giờ, Củ Chi, Hóc

Môn, Nhà Bè) với tổng diện tích đất nông nghiệp là 115.767,7 ha (chiếm 55,25% tổng diện tích tự nhiên của TPHCM) [47, tr. 11] nên trong những năm qua, TPHCM đã chú trọng đầu tư mạnh mẽ để xây dựng và phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới nhằm rút ngắn khoảng cách phát triển giữa nội thành và ngoại thành. Nông nghiệp TPHCM mặc dù chỉ chiếm khoảng 1% trong cơ cấu GDP, nhưng đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội và góp phần thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của TPHCM. Trong bối cảnh quá trình đô thị hóa diễn ra với tốc độ nhanh và sự phát triển mạnh của các ngành công nghiệp, xây dựng, dịch vụ ảnh hưởng tiêu cực đến sản xuất nông nghiệp, TPHCM đã xây dựng và phát triển nền nông nghiệp đô thị, nông nghiệp công nghệ cao để thúc đẩy nông nghiệp phát triển theo hướng hiện đại, bền vững, có năng suất, chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh cao, góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, bảo vệ môi trường sinh thái và phù hợp với điều kiện đặc thù của một đô thị lớn. Đến năm 2015, TPHCM đã đạt được những thành tựu to lớn trong nông nghiệp: Tốc độ tăng trưởng bình quân giá trị sản xuất nông nghiệp trong 30 năm đổi mới (1986 - 2015) đạt 5,34%/năm; cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp được chuyển dịch theo hướng tích cực; nông nghiệp phát triển đã góp phần xóa đói giảm nghèo, nâng cao chất lượng cuộc sống của người nông dân...

Tuy nhiên, nông nghiệp TPHCM cũng gặp phải nhiều khó khăn, thách thức và hạn chế. Quá trình đô thị hóa diễn ra nhanh chóng đã dẫn đến tình trạng suy giảm diện tích đất sản xuất nông nghiệp, gia tăng khoảng cách phát triển giữa khu vực thành thị với khu vực nông thôn, giữa các ngành công nghiệp và dịch vụ với ngành nông nghiệp. Giá trị sản xuất và năng suất lao động của ngành nông nghiệp so với các ngành kinh tế khác của Thành phố rất thấp; cơ sở hạ tầng phục vụ cho sự phát triển nông nghiệp chưa đáp ứng được yêu cầu; ứng dụng khoa học - công nghệ và chất lượng nguồn nhân lực trong nông nghiệp còn hạn chế,... Từ thực tế đó, việc phát triển kinh tế nông nghiệp ở TPHCM là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, là yêu cầu khách quan của thực tiễn để góp phần xây dựng nền nông

nghiệp hiện đại dựa trên nền tảng khoa học - công nghệ và nguồn nhân lực chất lượng cao, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường.

Nghiên cứu về quá trình phát triển kinh tế nông nghiệp Việt Nam từ trước đến nay đã có khá nhiều công trình nghiên cứu và bài viết đã được công bố. Tuy nhiên, việc đi sâu nghiên cứu, tìm hiểu về quá trình phát triển kinh tế nông nghiệp ở các địa phương với những điều kiện và đặc thù riêng cũng rất quan trọng, cần thiết nhưng kết quả nghiên cứu còn chưa nhiều. Nghiên cứu về kinh tế nông nghiệp của TPHCM có thể đóng góp thêm về tư liệu và luận giải khoa học, góp phần giải quyết nhiều vấn đề về kinh tế nông nghiệp ở Việt Nam hiện nay. Vì vậy, việc nghiên cứu đề tài “*Kinh tế nông nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh trong 30 năm đổi mới (1986 - 2015)*” có tính cấp thiết, có ý nghĩa khoa học và thực tiễn cao, giúp chúng ta hiểu biết đầy đủ và toàn diện quá trình phát triển nông nghiệp của TPHCM trong 30 năm đổi mới (1986 - 2015), thấy được thành tựu và hạn chế, nhận diện đặc điểm, vai trò của nó ở một đô thị đặc biệt, từ đó có thể nhìn nhận một số vấn đề đặt ra, góp phần vào công cuộc phát triển bền vững nông nghiệp TPHCM trong tốc độ phát triển nhanh của đô thị hóa hiện nay.

## **2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

**2.1. Mục đích nghiên cứu:** Nghiên cứu kinh tế nông nghiệp TPHCM trong 30 năm đổi mới (1986 - 2015), luận án nhằm mục đích tái hiện lại bức tranh kinh tế nông nghiệp TPHCM trong 30 năm đổi mới (1986 - 2015) một cách cụ thể, trung thực, đa chiều và toàn diện; thấy được những thành công, hạn chế trong quá trình xây dựng và phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị, nông nghiệp công nghệ cao ở TPHCM. Trên cơ sở đó, luận án có thể nêu lên một số vấn đề đặt ra nhằm góp phần phát triển kinh tế nông nghiệp TPHCM trong giai đoạn hiện nay.

**2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu:** (i) Tổng hợp, phân tích và đánh giá các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài và những vấn đề đặt ra cần tiếp tục nghiên cứu; (ii) Phân tích các yếu tố tác động đến sự phát triển của kinh tế nông nghiệp TPHCM; (iii) Hệ thống hóa quan điểm,

chủ trương, chính sách phát triển nông nghiệp của ĐCSVN, Thành ủy và Ủy ban Nhân dân (UBND) TPHCM thời kỳ 1986 - 2015; (iv) Làm rõ sự phát triển kinh tế nông nghiệp của TPHCM từ năm 1986 đến năm 2015 gắn với chủ trương xây dựng nông thôn mới; (v) Đánh giá những thành tựu, hạn chế, đặc điểm, vai trò của kinh tế nông nghiệp TPHCM trong 30 năm đổi mới (1986 - 2015) và một số vấn đề đặt ra để phát triển kinh tế nông nghiệp trong thời gian tới.

### **3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu**

#### **3.1. Đối tượng nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu của luận án là kinh tế nông nghiệp TPHCM trong 30 năm đổi mới (1986 - 2015), bao gồm các khía cạnh như: Các yếu tố tác động đến kinh tế nông nghiệp TPHCM; quan điểm, chủ trương của ĐCSVN và Đảng bộ TPHCM về nông nghiệp; sự phát triển của kinh tế nông nghiệp và quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp của TPHCM theo hướng nông nghiệp đô thị, nông nghiệp công nghệ cao trong 30 năm đầu đổi mới đất nước (1986 - 2015)...

#### **3.2. Phạm vi nghiên cứu**

- *Về nội dung*: Luận án đi sâu nghiên cứu về kinh tế nông nghiệp TPHCM, trong đó tập trung vào các nội dung: Những nhân tố ảnh hưởng đến kinh tế nông nghiệp; quá trình phát triển kinh tế nông nghiệp; quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng phát triển nông nghiệp đô thị, nông nghiệp công nghệ cao gắn với xây dựng nông thôn mới. Trên cơ sở đó, luận án rút ra những thành tựu, hạn chế, đặc điểm, vai trò của kinh tế nông nghiệp TPHCM trong 30 năm đổi mới (1986 - 2015) và một số vấn đề đặt ra để phát triển kinh tế nông nghiệp trong thời gian tới.

- *Về không gian*: Địa bàn nghiên cứu của luận án là TPHCM, nhưng tập trung chủ yếu vào địa bàn một số quận, huyện có sản xuất nông nghiệp của TPHCM (huyện Bình Chánh, huyện Cần Giuộc, huyện Củ Chi, huyện Hóc Môn, huyện Nhà Bè, quận 9, quận 12, quận Gò Vấp, quận Thủ Đức...).

- *Về thời gian*: Luận án nghiên cứu quá trình phát triển kinh tế nông nghiệp của TPHCM trong 30 năm đổi mới (1986 - 2015). Đồng thời, để đảm bảo tính toàn diện và hệ thống, luận án cũng đề cập đến tình hình

kinh tế nông nghiệp TPHCM trước đổi mới (1975 - 1985).

#### **4. Nguồn tài liệu**

Nguồn tài liệu sử dụng chủ yếu trong luận án bao gồm:

- *Tư liệu văn bản đang được lưu trữ ở TPHCM*: Đây là nguồn tư liệu trực tiếp, có giá trị tham khảo cao để trên cơ sở đó đưa ra các luận điểm, luận cứ khoa học, giải quyết các nội dung nghiên cứu chính của luận án. Nguồn tư liệu này chúng tôi tham khảo chủ yếu từ văn kiện Đảng, văn kiện Thành ủy TPHCM; các văn bản của UBND TPHCM, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn TPHCM và các sở, ban, ngành có liên quan, một số quận huyện trên địa bàn.

- *Các công trình nghiên cứu, bài viết xuất bản ở trong nước và ngoài nước*: gồm sách tham khảo và sách chuyên khảo, luận án, các đề tài nghiên cứu khoa học, các bài khảo cứu của nhiều tác giả đã dày công nghiên cứu về vấn đề nông nghiệp Việt Nam nói chung và nông nghiệp TPHCM trong thời kỳ đổi mới (1986 - 2015); các kỷ yếu hội thảo; tư liệu báo chí của các tạp chí đã xuất bản...

- *Tư liệu điền dã* (hình ảnh, phỏng vấn nhân chứng, chuyên gia,...) ở các quận, huyện có thể mạnh phát triển nông nghiệp ở TPHCM.

- *Internet*: tham khảo một số tài liệu và bài viết của các tác giả công bố ở trong nước hoặc ngoài nước, tài liệu hình ảnh,... về nông nghiệp của Việt Nam và của TPHCM.

#### **5. Cơ sở lý luận, phương pháp nghiên cứu**

##### **5.1. Cơ sở lý luận**

Luận án được thực hiện dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm và đường lối của ĐCSVN về kinh tế, kinh tế nông nghiệp.

##### **5.2. Phương pháp nghiên cứu**

Luận án chủ yếu sử dụng phương pháp lịch sử, phương pháp logic và kết hợp hài hòa giữa hai phương pháp này.

Quá trình thực hiện đề tài, chúng tôi còn sử dụng các phương pháp: phê khảo sử liệu, điền dã, phỏng vấn, so sánh, phân tích và tổng hợp tài liệu, thống kê.

#### **6. Đóng góp mới của luận án**

- Kết quả nghiên cứu của luận án góp phần tái hiện, phục dựng quá trình phát triển của kinh tế nông nghiệp ở TPHCM qua 30 năm đầu đổi mới (1986 - 2015) với sự chuyển biến về tư duy kinh tế nông nghiệp của ĐCSVN và của Đảng bộ TPHCM; với sự chuyển biến về mục tiêu phát triển, về chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp trong quá trình phát triển.

- Trên cơ sở tổng thể phát triển đó, luận án cũng đồng thời chỉ ra những thành tựu, hạn chế, đặc điểm, vai trò của kinh tế nông nghiệp TPHCM trong quá trình phát triển và một vấn đề đặt ra để phát triển kinh tế nông nghiệp TPHCM trong thời gian tới.

- Luận án có thể được dùng làm tài liệu tham khảo cho Đảng bộ và chính quyền TPHCM trong quá trình hoạch định chính sách về nông nghiệp; phục vụ công tác nghiên cứu khoa học và cho những người quan tâm đến vấn đề kinh tế nông nghiệp của TPHCM.

- Luận án cung cấp và chỉ dẫn những nguồn tài liệu tham khảo mới, có giá trị cao và đáng tin cậy để tiếp tục nghiên cứu và giảng dạy, học tập của cán bộ và sinh viên trong các trường đại học, cao đẳng về vấn đề kinh tế nông nghiệp Việt Nam nói chung, kinh tế nông nghiệp TPHCM trong 30 năm đổi mới đất nước (1986 - 2015).

## **7. Kết cấu của luận án**

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, danh mục Tài liệu tham khảo, Phụ lục, luận án được kết cấu thành 04 chương, 11 tiết.

# **CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU**

## **1.1. VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU**

### **1.1.1. Các khái niệm liên quan**

#### *1.1.1.1. Nông nghiệp, kinh tế nông nghiệp*

Nông nghiệp là ngành sản xuất cơ bản của xã hội, sử dụng đất đai để trồng trọt và chăn nuôi, khai thác cây trồng và vật nuôi làm tư liệu và nguyên liệu lao động chủ yếu để tạo ra lương thực thực phẩm và một số nguyên liệu cho công nghiệp. Ngành nông nghiệp theo nghĩa hẹp gồm có hai tiểu ngành là trồng trọt và chăn nuôi; theo nghĩa rộng, ngành nông nghiệp gồm có các ngành là nông nghiệp (gồm trồng trọt và chăn nuôi), lâm nghiệp và ngư nghiệp.

Kinh tế nông nghiệp là các hoạt động kinh tế diễn ra trên địa bàn

nông thôn bao gồm các hoạt động sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp tạo ra các sản phẩm vật chất đáp ứng nhu cầu lương thực, thực phẩm của nhân dân, làm nguyên liệu cho các ngành công nghiệp chế biến và làm nguồn hàng xuất khẩu mang lại giá trị.

#### *1.1.1.2. Nông nghiệp đô thị, nông nghiệp công nghệ cao*

Nông nghiệp đô thị là một ngành sản xuất ở trung tâm, ngoại ô và vùng lân cận đô thị, có chức năng trồng trọt, chăn nuôi, chế biến và phân phối các loại thực phẩm, lương thực và các sản phẩm khác để cung cấp cho đô thị các sản phẩm và dịch vụ cao cấp.

Nông nghiệp công nghệ cao là nền nông nghiệp được áp dụng những công nghệ mới vào sản xuất, bao gồm: tự động hóa, công nghệ thông tin, công nghệ sinh học... để nâng cao hiệu quả kinh tế trên một đơn vị diện tích và phát triển bền vững.

#### **1.1.2. Vấn đề nghiên cứu**

Trong luận án này, chúng tôi tiếp cận nông nghiệp theo nghĩa rộng, gồm nông nghiệp (trồng trọt và chăn nuôi), lâm nghiệp và ngư nghiệp. Ở một thành phố lớn nhất cả nước về kinh tế, với những thuộc tính của kinh tế nông nghiệp như trên, chúng tôi tiếp cận theo hướng: Đó là nền nông nghiệp đô thị, nông nghiệp có sử dụng công nghệ ngày càng cao phù hợp với xu thế hiện đại hóa.

### **1.2. NHỮNG CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN**

#### **1.2.1. Những công trình nghiên cứu chung về kinh tế nông nghiệp của thế giới và Việt Nam**

*1.2.1.1. Các kết quả nghiên cứu về kinh tế nông nghiệp thế giới của các tác giả công bố ở nước ngoài*

Tác giả Kuznets S. (1959) trong cuốn *The Comparative study of Economics Growth and Structure* (Nghiên cứu so sánh về cơ cấu kinh tế và tăng trưởng kinh tế); Johnston B. F. Kilby P. (1975) trong cuốn *Agriculture and Structural Transformation, Economic Strategies in Late-Developing Countries* (Nông nghiệp và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, các chiến lược kinh tế ở những nước đang phát triển; Jenroen (1996) trong cuốn *Ecological Economics and Sustainable Development: Theory, Method and Application* (Kinh tế

*học sinh thái và phát triển bền vững: Lý thuyết, phương pháp và ứng dụng*)... Các công trình này đã khẳng định rằng việc thay thế các phương thức sản xuất nông nghiệp truyền thống bằng phương thức sản xuất nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp bền vững để bảo vệ môi trường là xu thế khách quan trong quá trình phát triển nông nghiệp của con người.

Các tác giả Smith J., Ratta A. và Nase J. (1996) trong bài viết “Urban Agriculture: Food, Jobs and Sustainable Cities” (*Nông nghiệp đô thị: Lương thực, Việc làm và Các đô thị bền vững*); FAO (2001) trong báo cáo *The Special Programme for Food Security: Urban and Periurban Agriculture (Chương trình đặc biệt về an ninh lương thực: Nông nghiệp đô thị và ven đô)*; Rachel Nugent (2000) với bài viết “The Impact of Urban Agriculture on the Household and Local Economies” (*Ảnh hưởng của nông nghiệp đô thị đối với các hộ gia đình và các nền kinh tế địa phương*)... Các công trình nghiên cứu này đã làm rõ về khái niệm, đặc điểm và vai trò của nông nghiệp đô thị; đồng thời khẳng định nông nghiệp đô thị là một bộ phận cấu thành của hệ thống kinh tế, xã hội và sinh thái đô thị.

Các tác giả Sally P. Marsh, T. Gordon MacAulay và Pham Van Hung (2006) trong cuốn *Agricultural Development and Land policy in Vietnam (Phát triển nông nghiệp và Chính sách đất đai ở Việt Nam)*; OECD (2015) trong nghiên cứu *Agricultural Policies in Vietnam 2015 (Các chính sách nông nghiệp của Việt Nam năm 2015)* đã đánh giá bối cảnh chính sách và xu hướng chính của nông nghiệp Việt Nam. Từ đó, đã đưa ra các khuyến nghị chính sách nông nghiệp để hội nhập với thị trường quốc tế.

1.2.1.2. *Các kết quả nghiên cứu về kinh tế nông nghiệp Việt Nam của các tác giả công bố ở trong nước*

- *Các công trình nghiên cứu về vấn đề đổi mới tư duy và chính sách phát triển nông nghiệp*

Nghiên cứu về vấn đề này có các công trình *Nông nghiệp, nông thôn Việt Nam thời kỳ đổi mới (1986 - 2002)* của tác giả Nguyễn Sinh Cúc (2003); Lê Du Phong (2006) trong cuốn sách “*Nguồn lực và động lực phát triển trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*

ở Việt Nam”; Trần Thị Minh Châu (cb) (2007) trong cuốn “Về chính sách đất nông nghiệp ở nước ta hiện nay”; Nguyễn Quang Bích (2007) trong cuốn “Nông nghiệp, nông thôn Việt Nam sau hai mươi năm đổi mới: Quá khứ và hiện tại”; Đặng Kim Sơn (2008) trong cuốn “Nông nghiệp, nông dân, nông thôn Việt Nam: Hôm nay và mai sau; Đoàn Xuân Thủy (cb) (2011) trong cuốn “Chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp ở Việt Nam hiện nay”... Các công trình đã làm rõ quan điểm, chủ trương của ĐCSVN về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; cơ sở lý luận và thực tiễn về chính sách phát triển nông nghiệp ở Việt Nam; đồng thời phân tích thực trạng nông nghiệp, nông dân, nông thôn hiện nay và đề xuất những định hướng, kiến nghị chính sách nhằm phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn theo hướng vừa phù hợp với các cam kết quốc tế và vừa thúc đẩy phát triển nền nông nghiệp hiện đại.

- Các công trình nghiên cứu về vấn đề công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn

Tác giả Nguyễn Điền (1997) trong cuốn “Công nghiệp hóa nông nghiệp, nông thôn các nước châu Á và Việt Nam”; Nguyễn Kế Tuấn (2006) trong cuốn “Công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn ở Việt Nam - Con đường và Bước đi”; Phạm Thị Khanh (cb) (2010) trong cuốn “Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển bền vững ở Việt Nam”; Phạm Ngọc Dũng (2011) trong cuốn “Công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn - Từ lý luận đến thực tiễn ở Việt Nam hiện nay”... Các công trình nghiên cứu này đã nêu lên những vấn đề lý luận và phân tích thực trạng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông dân, nông thôn ở nhiều nước trên thế giới. Trên cơ sở đó, các tác giả đã đề xuất các định hướng và một số giải pháp để đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn ở Việt Nam.

- Các công trình nghiên cứu về vấn đề phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị, nông nghiệp công nghệ cao

Tác giả Mai Văn Bảo (2000) trong Luận án Tiến sĩ Kinh tế “Phát triển nông nghiệp hàng hóa trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta”; Trần Thị Hồng Việt (2006) trong Luận án Tiến sĩ Kinh tế “Những giải pháp kinh tế chủ yếu nhằm chuyển dịch

*cơ cấu kinh tế nông nghiệp ngoại thành Hà Nội theo hướng nông nghiệp sinh thái*”; Trần Trọng Phương (2012) trong Luận án Tiến sĩ Nông nghiệp “*Nghiên cứu phát triển nông nghiệp đô thị sinh thái ở thành phố Hải Phòng... Các công trình đã hệ thống hóa các vấn đề lý luận, thực tiễn và đưa ra một số kinh nghiệm của thế giới về phát triển nông nghiệp hàng hóa, nông nghiệp sinh thái; đồng thời cũng đã đưa ra các quan điểm, định hướng và đề xuất các giải pháp để chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng nông nghiệp hàng hóa, nông nghiệp sinh thái.*

- *Các công trình nghiên cứu về vấn đề xây dựng và phát triển nông thôn*

Tác giả Trần Ngọc Ngoan (cb) (2008) trong cuốn “*Phát triển nông thôn bền vững: Những vấn đề lý luận và kinh nghiệm thế giới*”; Vũ Văn Phúc (cb) (2012) trong cuốn “*Xây dựng nông thôn mới - Những vấn đề lý luận và thực tiễn*”; Dương Thị Bích Diệp được (2014) “*Chương trình xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam: Thực trạng và giải pháp... Các công trình nghiên cứu này đã phân tích yêu cầu mới là phát triển nông thôn bền vững và đưa ra một số kinh nghiệm quốc tế nhằm phát triển bền vững nông thôn; tập trung làm rõ sự phát triển của nông thôn Việt Nam trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa cũng như vấn đề xây dựng nông thôn mới.*

### **1.2.2. Những công trình nghiên cứu về kinh tế nông nghiệp ở Thành phố Hồ Chí Minh**

- *Các công trình nghiên cứu về vấn đề xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của TPHCM*

Viện Kinh tế - Sở Văn hóa Thông tin, Ủy ban Nhân dân TPHCM (2005) trong cuốn “*Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh 30 năm xây dựng và phát triển (1975 - 2005)*”; Viện Nghiên cứu Phát triển TPHCM (2011) trong cuốn “*Thành phố Hồ Chí Minh - 35 năm xây dựng và phát triển*”; ... đã khái quát quá trình phát triển nông nghiệp ở TPHCM trong 35 năm (1975 - 2010) theo hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, phát triển nông nghiệp đô thị, nông nghiệp công nghệ cao và xây dựng nông thôn mới.

- *Các công trình nghiên cứu về vấn đề phát triển nông nghiệp và*

*quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp ở TPHCM*

Tác giả Nguyễn Việt Hùng (2001) trong Luận án Tiến sĩ Lịch sử “*Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lãnh đạo nông dân ngoại thành phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn thời kỳ 1986 - 1996*”; Trương Thị Minh Sâm (cb) (2002) trong cuốn “*Chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp vùng nông thôn ngoại thành Thành phố Hồ Chí Minh*”; Đặng Thị Minh Nguyệt (2020) trong Luận án Tiến sĩ Lịch sử “*Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lãnh đạo phát triển kinh tế nông nghiệp từ năm 2001 đến năm 2015*”... đã trình bày quan điểm, chủ trương của ĐCSVN và Đảng bộ TPHCM về nông nghiệp; làm rõ quá trình chỉ đạo phát triển nông nghiệp từ năm 1986 đến năm 2015, với những kết quả tích cực về chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, những ưu điểm, hạn chế và những bài học kinh nghiệm trong phát triển nông nghiệp ở TPHCM.

- *Các công trình nghiên cứu về vấn đề xây dựng và phát triển nông nghiệp đô thị, nông nghiệp công nghệ cao ở TPHCM*

Các tác giả Vũ Xuân Đề và Trần Viết Mỹ (2003) trong đề tài “*Nghiên cứu xây dựng các mô hình nông nghiệp sinh thái phù hợp trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và đô thị hóa ở Thành phố Hồ Chí Minh*”; Đinh Sơn Hùng (2005) trong đề tài “*Một số giải pháp phát triển nông nghiệp, nông thôn ngoại thành Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở khoa học - công nghệ cao và phù hợp sinh thái*”... đã đánh giá thực trạng sản xuất nông nghiệp, nông thôn của TPHCM theo hướng nông nghiệp sinh thái. Từ đó, các tác giả đã đề xuất những giải pháp để phát triển nông nghiệp, nông thôn theo hướng nông nghiệp sinh thái trong giai đoạn hiện nay.

- *Các công trình nghiên cứu về vấn đề nông dân, nông thôn và xây dựng nông thôn mới ở TPHCM*

Tác giả Trần Tiến Khai (2015) trong đề tài “*Xây dựng nông thôn mới ở Thành phố Hồ Chí Minh: Thực trạng và giải pháp phát triển bền vững*”; Đinh Phương Duy và Nguyễn Việt Hùng (2016) trong đề tài “*Xây dựng đời sống văn hóa ở các xã nông thôn mới Thành phố Hồ Chí Minh*”... đã đúc kết cơ sở lý luận và thực trạng về xây dựng nông thôn mới ở TPHCM. Từ đó, các tác giả đã đề xuất một số kiến

ngiht và giải pháp nhằm thúc đẩy quá trình xây dựng nông thôn mới có hiệu quả và phát triển bền vững.

### **1.3. CÁC KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU**

#### **1.3.1. Các kết quả đạt được**

Vấn đề nông nghiệp Việt Nam nói chung và nông nghiệp TPHCM nói riêng trong 30 năm đổi mới (1986 - 2015) đã có nhiều công trình nghiên cứu ở các góc độ khác nhau. Nhìn chung, những nội dung các công trình nghiên cứu đã đạt được: (i) Các công trình nghiên cứu này đều đã khẳng định vị trí, vai trò và tầm quan trọng của nông nghiệp trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; (ii) Các công trình nghiên cứu đã góp phần hệ thống hóa những vấn đề lý luận và thực tiễn, quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn; (iii) Các công trình nghiên cứu đã đúc rút các bài học kinh nghiệm phát triển nông nghiệp của các nước trên thế giới và đưa ra các kiến nghị, đề xuất để phát triển nông nghiệp Việt Nam; (iv) Một số nghiên cứu bước đầu đã làm rõ vai trò của nông nghiệp đô thị, nông nghiệp công nghệ cao ở Việt Nam cũng như ở TPHCM; (v) Nhiều công trình nghiên cứu đã chỉ ra những thuận lợi, khó khăn, thách thức và đồng thời đưa ra một số bài học kinh nghiệm cho phát triển nông nghiệp, nông thôn ở Việt Nam theo hướng bền vững; (vi) Một số công trình nghiên cứu đã làm rõ quá trình phát triển nông nghiệp và quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp của TPHCM; (vii) Các tác giả đã sưu tầm và khai thác nhiều nguồn tài liệu khác nhau cả ở nước ngoài và trong nước, có giá trị khoa học và thực tiễn về vấn đề nông nghiệp của Việt Nam và của TPHCM.

#### **1.3.2. Những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu**

Trên cơ sở các kết quả nghiên cứu của các tác giả đi trước, chúng tôi nhận thấy rằng chưa có kết quả nghiên cứu nào mang tính độc lập, có hệ thống và chuyên sâu nghiên cứu về kinh tế nông nghiệp TPHCM trong 30 năm đổi mới (1986 - 2015). Do đó, việc nghiên cứu về kinh tế nông nghiệp TPHCM trong 30 năm đổi mới (1986 - 2015) là một vấn đề mới, có ý nghĩa khoa học, thực tiễn cao và là

việc làm cần thiết đặt ra hiện nay.

Kế thừa những kết quả nghiên cứu đó, luận án sẽ tập trung vào nghiên cứu các nội dung sau: Do chưa có một công trình nào nghiên cứu một cách có hệ thống, toàn diện và đánh giá xác đáng về kinh tế nông nghiệp TPHCM trong 30 năm đổi mới (1986 - 2015) và dựa trên các nguồn tư liệu đa dạng mà chúng tôi được tiếp cận, luận án sẽ phục dựng một bức tranh đầy đủ, toàn diện và có tính hệ thống về kinh tế nông nghiệp TPHCM trong 30 năm đổi mới (1986 - 2015). Đồng thời, luận án sẽ đưa ra những nhận định, đánh giá về kinh tế nông nghiệp TPHCM qua 30 năm đổi mới (1986 - 2015).

## **CHƯƠNG 2. KINH TẾ NÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH GIAI ĐOẠN 1986 – 2000**

### **2.1. CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN KINH TẾ NÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

#### **2.1.1. Khái quát điều kiện tự nhiên, đặc điểm kinh tế - xã hội và lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh**

##### **2.1.1.1. Điều kiện tự nhiên**

*Vị trí địa lý:* TPHCM là địa phương nằm ở vùng tiếp nối giữa Đông Nam Bộ và Tây Nam Bộ, có tọa độ địa lý 10°10' - 10°38' Bắc và 106°22' - 106°54' Đông.

*Địa hình:* Địa hình TPHCM thấp dần từ Bắc xuống Nam và từ Đông sang Tây. Vùng cao nằm ở phía Bắc - Đông Bắc; vùng trũng nằm ở phía Nam - Tây Nam và Đông Nam.

*Khí hậu - khí tượng:* TPHCM nằm trong vùng nhiệt đới gió mùa cận xích đạo, nhiệt độ trung bình cả năm khoảng 28,2<sup>0</sup>C; có lượng bức xạ dồi dào và lượng mưa cao.

*Địa chất - thổ nhưỡng:* Địa chất TPHCM chủ yếu là trầm tích Pleistocen (trầm tích phù sa cổ), hình thành nên nhóm đất đặc trưng riêng là đất xám và trầm tích Holocen (trầm tích phù sa trẻ), hình thành nhiều loại đất khác nhau: nhóm đất phù sa biển, nhóm đất phèn và đất phèn mặn...

*Nguồn nước và chế độ thủy văn:* Nằm ở hạ lưu của hệ thống sông Đồng Nai - Sài Gòn, đã tạo cho TPHCM một mạng lưới sông ngòi kênh rạch rất đa dạng. Sông Đồng Nai - Sài Gòn cung cấp khoảng 15 tỷ m<sup>3</sup>

nước cho các tỉnh Tây Nguyên và Đông Nam Bộ, trở thành nguồn nước ngọt chính phục vụ cho nhu cầu của Thành phố

*Thảm thực vật:* Diện tích đất lâm nghiệp năm 2014 của TPHCM là 34.884,9 ha, chiếm 16,65% diện tích đất nông nghiệp của Thành phố; cụ thể đất nông nghiệp phân theo loại rừng như sau: rừng sản xuất: 839,9 ha (2,41%); rừng phòng hộ: 34.015 (97,51%) và rừng đặc dụng: 29,9 ha (0,08%).

#### **2.1.1.2. Đặc điểm kinh tế - xã hội**

*Kinh tế:* TPHCM đóng góp khoảng 1/3 giá trị sản xuất công nghiệp, 1/5 kim ngạch xuất khẩu và 1/5 quy mô kinh tế của cả nước; đóng góp 30% tổng thu ngân sách quốc gia.

*Dân số và lao động:* Năm 2015, dân số của TPHCM là 8.247.829 người và mật độ dân số là 3.937 người/km<sup>2</sup>. Lực lượng lao động khá dồi dào do dân số trẻ và nguồn lao động nhập cư.

*Thị trường:* TPHCM là thị trường tiêu thụ hàng hóa lớn nhất cả nước. Năm 2015, doanh thu bán lẻ hàng hóa đạt 648.260 tỷ đồng, chiếm khoảng 25% doanh thu thị trường bán lẻ cả nước.

#### **2.1.1.3. Lịch sử**

Cách đây hàng chục vạn năm, ở vùng đất Nam Bộ đã có sự tồn tại và sinh sống của dân tộc Mạ và Stiêng; còn người Khmer di cư đến sau và cũng chỉ sinh sống ở một khu vực rất nhỏ ở phía Tây của tỉnh Tây Ninh, giáp ranh với Campuchia. Vùng đất Nam Bộ cho đến thế kỷ XVII vẫn còn hoang sơ, đất đai hoang hóa mà chưa có người khai thác, hoặc có người khai thác nhưng rất thưa thớt.

*Từ thế kỷ XVII đến nửa đầu thế kỷ XIX là thời kỳ khai phá và xây dựng Sài Gòn - Bến Nghé*

Từ năm 1623 trở đi, hoạt động giao thương ở quanh khu vực Sài Gòn - Đồng Nai đã phát triển và chúa Nguyễn đã cho lập đồn thu thuế tại đây. Năm 1698, Nguyễn Hữu Cảnh vào Nam kinh lược, xác lập đơn vị hành chính mới là phủ Gia Định. Đến năm 1832, vua Minh Mạng đã chia vùng đất Nam Bộ thành 6 tỉnh, trong đó có tỉnh Gia Định (Phiên An).

*Từ nửa sau thế kỷ XIX đến năm 1975 là thời kỳ đẩy mạnh xây dựng đô thị Sài Gòn - Chợ Lớn*

Năm 1867, chính quyền thực dân Pháp đã đổi tên 6 tỉnh Nam Kỳ thành Sài Gòn, Biên Hòa, Mỹ Tho, Long Hồ, An Giang và Hà Tiên. Ngày 12 - 11 - 1877, Tổng thống Pháp ký sắc lệnh chọn Sài Gòn làm thủ phủ của toàn cõi Đông Dương. Đến ngày 22 - 4 - 1959, chính quyền Ngô Đình Diệm chia địa phận đô thành Sài Gòn thành 8 quận và 45 phường.

*Từ năm 1975 đến năm 2015 là thời kỳ hòa hợp, đổi mới, hội nhập và phát triển toàn diện đô thị TPHCM*

Ngày 02 - 7 - 1976, Sài Gòn - Gia Định đổi tên thành TPHCM. Tính đến năm 2015, TPHCM là đô thị đặc biệt, là một trong năm thành phố trực thuộc Trung ương của Việt Nam; được chia thành 24 đơn vị hành chính gồm: 19 quận nội thành và 5 huyện ngoại thành.

### **2.1.2. Tình hình kinh tế nông nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh trước Đổi mới (1975 - 1985)**

#### **2.1.2.1. Giai đoạn 1975 - 1980**

TPHCM đã tiến hành khai hoang, phục hóa, xây dựng lại hệ thống thủy lợi, phát động tăng gia sản xuất để phục hồi sản xuất nông nghiệp. Do đó, sản xuất nông nghiệp đã đạt nhiều kết quả tích cực: Giá trị sản xuất nông nghiệp năm 1980 tăng 17,7 % so năm 1976 và tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản bình quân đạt 5,1%/năm.

#### **2.1.2.2. Giai đoạn 1981 - 1985**

Để phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp, TPHCM tiếp tục đầu tư ngân sách để xây dựng các công trình thủy lợi, khơi thông kênh rạch, gia cố hệ thống đê điều nhằm cải tạo đất đai và phục vụ tưới tiêu. Nhờ đó, giá trị sản xuất nông nghiệp năm 1985 tăng gấp 12,6 lần so với năm 1980. Giá trị sản xuất nông nghiệp tăng trưởng bình quân 4,9%/năm.

Nhìn chung, tình hình kinh tế nông nghiệp của TPHCM trong 10 năm trước đổi mới (1975 - 1985) đạt tốc độ tăng trưởng khá cao, bình quân 5%/năm; giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 1985 tăng gấp 15,31 lần so với năm 1976.

### **2.1.3. Quan điểm, chủ trương đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam về nông nghiệp**

Quá trình đổi mới từ Đại hội VI đến Đại hội XI của ĐCSVN đều xác định rõ ý nghĩa, vai trò và vị trí của việc phát triển nông nghiệp, nông thôn, khẳng định tầm quan trọng của công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn đối với công cuộc xây dựng đất nước hiện nay. Những thành tựu của nông nghiệp Việt Nam qua 30 năm đổi mới đã cho thấy sự đúng đắn trong đường lối, chủ trương phát triển nông nghiệp, nông thôn của Đảng.

## **2.2. SỰ PHÁT TRIỂN CỦA KINH TẾ NÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH GIAI ĐOẠN 1986 - 2000**

### **2.2.1. Chủ trương của Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh về phát triển nông nghiệp**

Trên cơ sở đường lối của ĐCSVN về nông nghiệp, Đảng bộ TPHCM đã quán triệt quan điểm, chủ trương của Đảng trong phát triển nông nghiệp và cụ thể hóa đường lối của Đảng phù hợp với điều kiện thực tế của Thành phố, trong đó xác định: Tiếp tục xây dựng ngoại thành thành vành đai thực phẩm; chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa có giá trị cao, từng bước hình thành nền nông nghiệp đô thị.

### **2.2.2. Xây dựng ngoại thành thành vành đai thực phẩm (1986 - 1990)**

Giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản TPHCM giai đoạn 1986 - 1990 có xu hướng tăng chậm, chỉ đạt 4,5%/năm; trong đó: ngành nông nghiệp tăng bình quân 4,6%/năm (trồng trọt: 0,9%/năm và chăn nuôi: 9,1%/năm); ngành thủy sản tăng bình quân 8%/năm. Giá trị sản lượng nông nghiệp (theo giá hiện hành) năm 1990 đạt 455.246 triệu đồng.

### **2.2.3. Chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa có giá trị cao, từng bước hình thành nền nông nghiệp đô thị (1991 - 2000)**

Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản có tốc độ tăng trưởng khá cao, bình quân đạt 5,25%/năm. Tổng giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản giai đoạn 1991 - 2000 đạt 18.047.691 triệu đồng. Năm 2000, giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 2.528.344 triệu đồng (gấp 5,6 lần năm 1990). Nhìn chung, kinh tế nông nghiệp TPHCM giai đoạn 1991 - 2000 đã bắt đầu có sự chuyển dịch cơ

cấu theo hướng sản xuất hàng hóa có giá trị cao, từng bước hình thành nền nông nghiệp đô thị, phù hợp với điều kiện đặc thù của Thành phố.

### **CHƯƠNG 3. KINH TẾ NÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ**

#### **HỒ CHÍ MINH GIAI ĐOẠN 2001 - 2015**

#### **3.1. CHỦ TRƯỞNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÔNG NGHIỆP CỦA ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Quán triệt chủ trương phát triển nông nghiệp của ĐCSVN theo hướng phát triển nông nghiệp hàng hóa lớn, Đảng bộ TPHCM đã khẳng định chủ trương: tiếp tục thực hiện việc chuyển dịch cơ cấu theo hướng hình thành nền nông nghiệp đô thị năng suất cao, sản xuất tập trung; xây dựng và phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững, có năng suất, chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh cao, phù hợp với đặc thù nông nghiệp của một đô thị lớn

#### **3.2. THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH ĐẨY MẠNH CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ NÔNG NGHIỆP, PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ĐÔ THỊ, NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO**

Chính quyền TPHCM đã triển khai xây dựng và thực hiện các chương trình, đề án, dự án để chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển nền nông nghiệp đô thị. TPHCM đã xây dựng Khu Nông nghiệp công nghệ cao đầu tiên của cả nước nhằm đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất; xây dựng và phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa chuyên canh tập trung, thích ứng với xu thế đô thị hóa; đẩy mạnh việc xây dựng các mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản; tập trung đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - kỹ thuật phục vụ cho sự phát triển của nông nghiệp đô thị; xây dựng và hoàn thiện quan hệ sản xuất trong nông nghiệp với các mô hình sản xuất - kinh doanh phù hợp, hiệu quả kinh tế cao, tổ chức sản xuất hiện đại và quy mô lớn...

#### **3.3. KẾT QUẢ CỦA QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH GIAI ĐOẠN 2001 - 2015**

##### **3.3.1. Sự tăng trưởng của kinh tế nông nghiệp**

Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản giai đoạn 2001 - 2015 tiếp tục đạt tốc độ tăng trưởng khá cao, bình quân 5,82%/năm (gấp 1,9 lần mức tăng bình quân của cả nước). Tổng giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 124.449.739 triệu đồng, tăng gấp gần 6,9 lần so với giai đoạn 1991 - 2000.

Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2015 đạt 17.528.629 triệu đồng (gấp 6,3 lần năm 2001), trong đó: Giá trị sản xuất nông nghiệp đạt 12.530.042 triệu đồng (tăng 5,8 lần); ngành lâm nghiệp đạt 148.659 triệu đồng (tăng 1,6 lần) và ngành thủy sản đạt 4.849.928 triệu đồng (tăng 9,2 lần).

### **3.3.2. Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp**

*Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp* của TPHCM vẫn tiếp tục diễn ra theo chiều hướng ngày càng tăng nhanh giá trị sản xuất ngành thủy sản và giảm dần giá trị sản xuất của ngành nông nghiệp và lâm nghiệp trong cơ cấu nông, lâm nghiệp và thủy sản của Thành phố.

*Sự chuyển dịch cơ cấu trong nội bộ ngành nông nghiệp* tiếp tục diễn ra theo xu hướng tích cực: tỷ trọng của ngành chăn nuôi ngày càng tăng nhanh và vượt tỷ trọng của ngành trồng trọt, đưa chăn nuôi trở thành ngành sản xuất chính; *sự chuyển dịch cơ cấu trong nội bộ ngành thủy sản* diễn ra theo xu hướng gia tăng nhanh tỷ trọng của ngành nuôi trồng và giảm mạnh tỷ trọng của ngành đánh bắt.

### **3.3.3. Xây dựng nông thôn mới**

Xây dựng nông thôn mới đã góp phần làm thay đổi bộ mặt của vùng nông thôn TPHCM khang trang, hiện đại và văn minh, cải thiện thu nhập và nâng cao đời sống của dân cư nông thôn. Tính đến ngày 01 - 7 - 2016, đã có 54/56 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới và các huyện Củ Chi, Hóc Môn, Nhà Bè là 3 huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mới.

## **CHƯƠNG 4. MỘT SỐ NHẬN XÉT VÀ VẤN ĐỀ ĐẶT RA**

### **4.1. THÀNH TỰU VÀ HẠN CHẾ**

#### **4.1.1. Thành tựu**

*Thứ nhất*, TPHCM đã khôi phục tình hình sản xuất nông nghiệp sau chiến tranh, xây dựng và phát triển nền nông nghiệp với mức tăng

trường khá cao và ổn định.

*Thứ hai*, quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp diễn ra theo xu hướng tích cực, phù hợp với điều kiện phát triển của TPHCM theo hướng nông nghiệp đô thị.

*Thứ ba*, nông nghiệp công nghệ cao đóng vai trò định hướng cho sự phát triển nông nghiệp đô thị của TPHCM.

*Thứ tư*, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao và hình thành được các vùng sản xuất chuyên canh theo hướng nông nghiệp đô thị.

*Thứ năm*, quan hệ sản xuất ở nông thôn được tiếp tục củng cố, đóng góp tích cực vào sự phát triển của nông nghiệp TPHCM.

*Thứ sáu*, chương trình xây dựng nông thôn mới ở TPHCM đã góp phần nâng cao đời sống của người dân, diện mạo khu vực nông thôn ngày càng thay đổi.

#### **4.1.2. Hạn chế**

*Thứ nhất*, giá trị sản xuất của kinh tế nông nghiệp vẫn còn thấp và chưa đáp ứng được nhu cầu về lương thực, thực phẩm cho người dân TPHCM.

*Thứ hai*, quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp TPHCM theo hướng nông nghiệp đô thị vẫn thiếu tính ổn định và chưa thật sự bền vững.

*Thứ ba*, việc xây dựng và phát triển nền nông nghiệp đô thị vẫn còn tồn tại một số hạn chế, chưa tương xứng với vai trò và tiềm năng của TPHCM.

*Thứ tư*, giá trị sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao vẫn chưa đáp ứng yêu cầu phát triển nền sản xuất nông nghiệp đô thị hiện đại, hiệu quả và bền vững.

*Thứ năm*, sự phát triển của các hình thức tổ chức sản xuất nông nghiệp chưa cao, quy mô sản xuất nông nghiệp vẫn còn nhỏ lẻ và manh mún.

## **4.2. ĐẶC ĐIỂM VÀ VAI TRÒ CỦA NÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

### **4.2.1. Đặc điểm**

*Thứ nhất*, TPHCM có quỹ đất nông nghiệp lớn với nhiều loại

đất đa dạng.

*Thứ hai*, tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản của TP HCM là khá nhanh.

*Thứ ba*, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp của TP HCM cũng tương đối nhanh và tích cực.

*Thứ tư*, nông nghiệp công nghệ cao chiếm tỷ trọng ngày càng tăng trong giá trị sản xuất nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị của TP HCM.

*Thứ năm*, xây dựng nền nông nghiệp đô thị với các sản phẩm nông nghiệp hàng hóa đặc trưng, có giá trị kinh tế cao và phù hợp với điều kiện phát triển của TP HCM.

#### **4.2.2. Vai trò**

*Thứ nhất*, nông nghiệp phát triển đã góp phần đảm bảo cung cấp một phần nhu cầu lương thực, thực phẩm cho người dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Thứ hai*, tỷ trọng giá trị sản xuất của kinh tế nông nghiệp trong cơ cấu GDP của Thành phố Hồ Chí Minh tuy chỉ chiếm tỷ trọng rất nhỏ nhưng đã góp phần đảm bảo cho sự phát triển kinh tế toàn diện của Thành phố Hồ Chí Minh.

*Thứ ba*, nông nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh góp phần cung ứng giống cây, giống con cho thị trường các tỉnh trên cả nước.

*Thứ tư*, nông nghiệp đô thị, nông nghiệp công nghệ cao phát triển đã góp phần cải thiện và nâng cao đời sống của người nông dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Thứ năm*, nông nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển bền vững và bảo vệ môi trường.

*Thứ sáu*, nông nghiệp phát triển góp phần tạo ra diện mạo mới khang trang, hiện đại và văn minh cho vùng nông thôn của Thành phố Hồ Chí Minh.

### **4.3. MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA**

#### **4.3.1. Chính sách đất đai và quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp**

Việc quy hoạch sử dụng đất đai phải gắn với quy hoạch sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa lớn, hình thành các vùng

sản xuất chuyên canh tập trung. Cần có chính sách hỗ trợ người nông dân chuyển đổi hoặc sang nhượng đất nông nghiệp, khuyến khích người nông dân hợp tác với nhau nhằm tích tụ ruộng đất, mở rộng quy mô sản xuất.

#### **4.3.2. Tăng cường vốn đầu tư phát triển nông nghiệp**

Thành phố cần tạo cơ chế và chính sách ưu đãi đặc biệt về thuế, cơ sở hạ tầng, đơn giản hóa thủ tục hành chính để thu hút và hướng các nguồn vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế và nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài để phát triển nông nghiệp.

#### **4.3.3. Phát triển các hình thức tổ chức sản xuất nông nghiệp**

Thành phố cần giảm số hộ sản xuất nông nghiệp nhỏ lẻ; đẩy mạnh liên kết sản xuất nông nghiệp trong các tổ hợp tác, các hợp tác xã; phát triển kinh tế trang trại và các doanh nghiệp để tăng quy mô sản xuất, tăng sự liên kết trong sản xuất nông nghiệp.

#### **4.3.4. Tăng cường ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp**

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, tăng đầu tư vốn cho phát triển khoa học và công nghệ. Hình thành vùng sản xuất nông nghiệp tập trung ứng dụng công nghệ cao; xây dựng mới các khu nông nghiệp công nghệ cao, trung tâm công nghệ sinh học.

#### **4.3.5. Phát triển sản xuất, chế biến, phân phối và tiêu thụ nông sản**

Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng các nhà máy chế biến nông sản; khuyến khích các doanh nghiệp sản xuất theo chuỗi chế biến để nâng cao giá trị cho sản phẩm; thu hút vốn đầu tư để phát triển công nghiệp chế biến.

### **KẾT LUẬN**

TPHCM là đô thị đặc biệt, phát triển năng động, giữ vai trò đầu tàu trong phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Với tiềm năng, thế mạnh của một trung tâm kinh tế lớn, thành phố công nghiệp, thương mại - dịch vụ, khoa học - công nghệ và giao lưu quốc tế đã tạo điều kiện và nền tảng thuận lợi cho sự phát triển kinh tế - xã hội của TPHCM. Mặc dù là một trong những đô thị lớn nhất cả nước với tốc độ đô thị hóa diễn ra ngày càng nhanh và mạnh mẽ, TPHCM vẫn

còn có một vùng nông thôn ngoại thành rộng lớn chiếm 76,42% tổng diện tích tự nhiên của Thành phố, với hơn 1,5 triệu người dân đang làm ăn và sinh sống nên phát triển kinh tế nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới là một vấn đề đặc biệt quan trọng, đảm bảo cho sự phát triển hài hòa, toàn diện và bền vững của TPHCM. Sự phát triển của kinh tế nông nghiệp đã đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của TPHCM trong 30 năm đổi mới (1986 - 2015), đồng thời đã cho thấy rõ đặc điểm, vai trò và tầm quan trọng của nông nghiệp trong cơ cấu kinh tế chung của Thành phố.

Có thể thấy rằng, xuyên suốt giai đoạn 1986 - 2015, định hướng phát triển nông nghiệp của TPHCM là đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển nông nghiệp đô thị, nông nghiệp công nghệ cao; đặc biệt từ năm 2001 đến 2015, chủ trương phát triển nông nghiệp đô thị hiện đại, hiệu quả, bền vững đã được Thành phố xác định là nhiệm vụ quan trọng và tập trung đầu tư nguồn lực để xây dựng nền nông nghiệp đô thị của TPHCM trở thành mô hình kinh tế kiểu mẫu của cả nước. Để xây dựng nền nông nghiệp đô thị, TPHCM tiếp tục thực hiện việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo hướng giảm tỷ trọng ngành trồng trọt, tăng tỷ trọng ngành chăn nuôi, phát triển các lĩnh vực dịch vụ nông nghiệp và ngành nghề ở nông thôn; phát triển các loại nông sản hàng hóa có giá trị cao, phù hợp với điều kiện của Thành phố, dựa trên nền tảng nông nghiệp công nghệ cao, ứng dụng khoa học và công nghệ hiện đại là rau an toàn, bò sữa, thủy sản, hoa - cây kiểng, cá cảnh,... Nhờ đó, mặc dù quá trình đô thị hóa diễn ra mạnh mẽ đã gây ra những ảnh hưởng tiêu cực đối với sản xuất nông nghiệp, nhưng nhờ kết quả của quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, phát triển nông nghiệp đô thị nên kinh tế nông nghiệp của TPHCM vẫn liên tục phát triển với mức tăng trưởng khá cao và ổn định trong suốt 30 năm đổi mới (1986 - 2015). Giá trị sản xuất nông nghiệp ngày càng tăng; cơ cấu kinh tế nông nghiệp chuyển dịch theo hướng tích cực; giá trị sản xuất nông nghiệp bình quân trên một đơn vị diện tích ngày càng tăng nhanh đã nâng cao hiệu quả kinh tế, gia tăng lợi nhuận và cải thiện đời sống của người nông dân; ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất các sản phẩm nông nghiệp đặc thù với năng suất, chất lượng và giá trị

sản xuất ngày càng tăng nhanh, trở thành những sản phẩm chủ lực thúc đẩy sản xuất nông nghiệp của TPHCM phát triển phù hợp với nền nông nghiệp đô thị.

Tuy nhiên, bên cạnh các thành tựu đã đạt được, sự phát triển của kinh tế nông nghiệp TPHCM vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế. Nông nghiệp phát triển chưa thật sự bền vững, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của một thành phố lớn với thế mạnh về công nghiệp, thương mại - dịch vụ, khoa học - công nghệ và với một thị trường lớn đầy tiềm năng của TPHCM. Sản xuất nông nghiệp vẫn chưa đáp ứng đủ nhu cầu về lương thực, thực phẩm, đặc biệt là các sản phẩm nông nghiệp chất lượng cao cho nhu cầu tiêu dùng của người dân Thành phố; quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế thiếu sự ổn định và bền vững, nền nông nghiệp đô thị vẫn còn một số hạn chế; giá trị sản xuất nông nghiệp công nghệ cao còn thấp và chiếm tỷ trọng rất nhỏ trong giá trị sản xuất của ngành nông nghiệp; sự phát triển của các hình thức tổ chức sản xuất nông nghiệp chưa cao, quy mô nhỏ, thiếu vốn, năng lực sản xuất còn thấp và thiếu sự liên kết trong quá trình sản xuất; chưa hình thành và phát triển nhiều vùng sản xuất chuyên canh tập trung quy mô lớn với trình độ công nghệ cao để tạo nên các nông sản hàng hóa chủ lực có lợi thế cạnh tranh và có giá trị gia tăng cao của nền nông nghiệp đô thị.

Sự phát triển của kinh tế nông nghiệp TPHCM trong suốt 30 năm đổi mới (1986 - 2015) đã khẳng định vai trò quan trọng của nó đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của TPHCM: Góp phần đảm bảo an ninh lương thực; ổn định tình hình kinh tế - xã hội và thúc đẩy sự phát triển kinh tế toàn diện của TPHCM; đưa TPHCM trở thành trung tâm cung ứng giống cây, giống con và nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp không chỉ cho Thành phố mà còn cho cả các địa phương trên cả nước; góp phần cải thiện thu nhập, xóa đói giảm nghèo và nâng cao đời sống của người nông dân TPHCM; tạo ra diện mạo mới theo hướng hiện đại, khang trang cho vùng nông thôn ngoại thành TPHCM...

Để tiếp tục thúc đẩy kinh tế nông nghiệp phát triển, TPHCM cần phải giải quyết các vấn đề đặt ra để khắc phục những hạn chế

của kinh tế nông nghiệp hiện nay về chính sách đất đai và vấn đề quy hoạch sử dụng đất; về tăng cường ứng dụng công nghệ cao để nâng cao hiệu quả và giá trị trong sản xuất nông nghiệp; về phát triển sản xuất, chế biến, phân phối và tiêu thụ nông sản; về tăng cường vốn đầu tư phát triển nông nghiệp và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất nông nghiệp phù hợp với nền sản xuất nông nghiệp đô thị, nông nghiệp nghệ cao, phù hợp với điều kiện đặc thù của một đô thị lớn. Giải quyết được những vấn đề này sẽ góp phần định hướng, thúc đẩy xu thế và triển vọng phát triển kinh tế nông nghiệp của TPHCM theo hướng tiếp tục xây dựng và phát triển nông nghiệp đô thị, tập trung chuyển đổi diện tích đất trồng lúa, mía hiệu quả thấp sang phát triển 6 loại cây trồng, vật nuôi chủ lực theo hướng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, gồm: rau, hoa - cây kiểng, bò sữa (con giống, sữa), heo (con giống, thịt), tôm nước lợ (cá cảnh xác định là nhóm sản phẩm có tiềm năng), ngoài ra phát triển thêm cây dược liệu, tôm càng xanh, thủy đặc sản,... Ngành trồng trọt tổ chức sản xuất theo chuỗi đối với các sản phẩm chủ lực, khuyến khích phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ; ngành chăn nuôi phát triển các vùng chăn nuôi tập trung ổn định lâu dài, phương thức chăn nuôi tiên tiến; ngành thủy sản phát triển theo hướng bền vững, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu thị trường và đạt chuẩn VietGAP.

Xây dựng và phát triển nền nông nghiệp đô thị, nông nghiệp công nghệ cao phải phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của TPHCM, đồng thời phù hợp với quy hoạch vùng, đẩy mạnh hợp tác và tăng tính liên kết với các địa phương khác trong sản xuất nông nghiệp để góp phần tạo ra các nông sản hàng hóa đặc trưng, có năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh cao, góp phần gia tăng giá trị sản xuất của nông nghiệp; phát triển kinh tế nông nghiệp phải gắn với phát triển du lịch sinh thái, phát triển các làng nghề truyền thống để tạo ra những địa điểm vui chơi, giải trí, nghỉ dưỡng lành mạnh, hài hòa giữa con người với thiên nhiên cho cư dân Thành phố và khách du lịch vãng lai, góp phần bảo vệ môi trường sinh thái.

## **DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC LIÊN QUAN ĐÃ CÔNG BỐ**

1. Hoàng Xuân Sơn, Phùng Thế Anh (2019), “Đầu tư trực tiếp nước ngoài ở Việt Nam thời kỳ đổi mới: Nhận thức và thực tiễn” in trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia *Thực trạng phát triển khu vực FDI trong thực hiện chiến lược phát triển bền vững ở Việt Nam*, Nxb Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội, tr. 368-376.
2. Phùng Thế Anh (2019), “Vấn đề nông nghiệp trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và sự vận dụng phát triển sản xuất nông nghiệp ở Thành phố Hồ Chí Minh” in trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học *Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh - Giá trị lý luận và thực tiễn*, Nxb Đại học Quốc gia TP HCM, tr. 775-780.
3. Phùng Thế Anh (2020), “Sustainable agriculture development in Vietnam - Theoretical and practice”, International Journal of Science and Research (IJSR), Volume 9 Issue 4, April - 2020, ISSN (Online): 2319-7064. Link: [https://www.ijsr.net/get\\_count.php?paper\\_id=SR20408085627](https://www.ijsr.net/get_count.php?paper_id=SR20408085627), pp. 491-496.
4. Phùng Thế Anh (2020), “Đảng Cộng sản Việt Nam với vấn đề phát triển nông nghiệp bền vững” in trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học *Đảng Cộng sản Việt Nam - 90 năm sử vàng*, Nxb Đại học Quốc gia TP HCM, tr. 25-30.
5. Hoàng Xuân Sơn, Phùng Thế Anh, Nguyễn Thị Quyết (2020), “Private economy in green agriculture development in Vietnam” in trong *International conference Sustainable agricultural development in Vietnam - Experience of Asian countries*, Nxb Đại học Quốc gia TP HCM, tr. 124-134.
6. Phùng Thế Anh (2020), “Phát triển nông nghiệp bền vững - Kinh nghiệm của một số nước trên thế giới và bài học cho Việt Nam”, Tạp chí *Khoa học và Công nghệ*, trường Đại học Khoa học, Đại học Huế, Tập 17, Số 3 (2020), ISSN: 2354-0850, tr. 51-66.
7. Phùng Thế Anh (2021), “New rural construction in Ho Chi Minh city, Vietnam”, European Journal of Social Sciences Studies, ISSN: 2501-8590, Volume 6 Issue 3, 2021 Link: <https://oapub.org/soc/index.php/EJSSS/article/view/1045/1631>, pp. 99-106.
8. Phùng Thế Anh (2021), “Nông nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh qua 30 năm đổi mới (1986 - 2015): Thành tựu, hạn chế và một số giải pháp phát triển”, Tạp chí *Khoa học Đại học Huế*, chuyên san *Khoa học Xã hội và Nhân văn*, ISSN: 2588-1213, Tập 130, Số 6E (2021); DOI: <https://doi.org/10.26459/hueunijssh.v130i6E.6339>.

**HUE UNIVERSITY**  
**UNIVERSITY OF SCIENCES**

---

**PHUNG THE ANH**

**AGRICULTURAL ECONOMICS OF HO CHI MINH  
CITY DURING 30 YEARS OF RENOVATION  
(1986 - 2015)**

**SUMMARY OF THE DOCTORAL THESIS IN HISTORY  
MAJOR: VIETNAMESE HISTORY  
CODE: 9229013**

**HUE - 2022**

**The work was completed at  
University of Sciences, Hue University**

***Supervisors:***

- 1. Assoc. Prof. PhD. Nguyen Van Dang**
- 2. PhD. Nguyen Viet Hung**

**Reviewer 1:** .....

**Reviewer 2:** .....

**Reviewer 3:** .....

The thesis will be defended in front of the Judging  
Committee at Hue University, meeting at: .....

At

The thesis can be found at: National Library of Vietnam,  
Library of University of Sciences - Hue University

## **INTRODUCTION**

### **1. The reason for choosing the topic**

Agriculture always exists objectively with an important position and role in the development of each country. Therefore, the exploitation and utilization of resources and potential for agricultural development, industrialization and modernization of agriculture and rural areas play an important role in the socio-economic development strategy, especially for countries that are developing and emerging from the agricultural economics like Vietnam.

Since the beginning of the renovation process, with the mindset of identifying agriculture as the leading front, developing agricultural production as the premise for stabilizing the socio-economic situation, the Communist Party of Vietnam (CPV) has carried out the cause of industrialization and modernization of agriculture and rural areas, considering this an urgent requirement and a decisive step to successfully realize the cause of industrialization and modernization of the country.

Ho Chi Minh City (HCMC) is a special urban area, has dynamical development and plays a central role in the southern key economic region as well as the whole country. Ho Chi Minh City has strengths in capital, science - technology, high quality human resources; developed infrastructure system, industrial zones and export processing zones are built synchronously and modernly, which has created favorable conditions for the socio-economic development of the locality. With a population of 8,247,829 people, of which 1,517,153 people are in rural areas [47, p. 25]; Along with that, the process of mechanical migration also contributes to the rapid increase of the population of the City, so the demand for food is increasing in both quantity and quality, causing strong pressure. Therefore, it requires the agricultural production of Ho Chi Minh City to constantly develop towards modernity, efficiency and sustainability to meet the needs of the people.

In the economic structure of Ho Chi Minh City, industries, construction and services play a key role in promoting economic growth; the proportion of these sectors accounts for more than 99% of the city's GDP structure. However, the city also has a large rural area with 5 suburban districts (Binh Chanh, Can Gio, Cu Chi, Hoc

Mon, Nha Be) with a total agricultural land area of 115,767.7 ha (accounting for 55.25% of the total natural area of HCMC) [47, p. 11] Therefore, in recent years, Ho Chi Minh City has focused on investing heavily to build and develop agriculture, to build new rural areas in order to shorten the development gap between the city center and the suburbs. Although Ho Chi Minh City's agriculture only accounts for about 1% of GDP, it plays an important role in socio-economic development and contributes to the industrialization and modernization of Ho Chi Minh City. In the context of rapid urbanization and the strong development of industries, construction, and services negatively affecting agricultural production, Ho Chi Minh City has built and developed urban agriculture, hi-tech agriculture develop agriculture towards modernity, sustainability, productivity, quality, efficiency and high competitiveness, which contributes to creating jobs and raising incomes, protecting the ecological environment and to be suitable to the specific conditions of a large urban area. By 2015, Ho Chi Minh City has had achieved great achievements in agriculture: The average growth rate of agricultural production value during 30 years of renovation (1986 - 2015) reached 5.34%/year; the economic structure in agriculture was transformed in a positive direction; Agricultural development has contributed to hunger eradication and poverty reduction, enhanced quality of life of farmers...

However, Ho Chi Minh City's agriculture also faces many difficulties, challenges and limitations. The rapid urbanization process has led to a decrease in the area of agricultural production land, an increase in the development gap between urban areas and rural areas, and between industries, services and agricultural sector. The production value and labor productivity of the agricultural sector compared to other economic sectors of the City are very low; The infrastructure for agricultural development has not met the requirements; The application of science - technology and the quality of human resources in agriculture still has limitations,... From that fact, the development of agricultural economics in Ho Chi Minh City is a matter of strategic significance, is the objective requirement of practice to contribute to building a modern agriculture based on science - technology and high quality human resources, contributing

to socio-economic development and environmental protection.

Many research works and articles on the process of agricultural economic development in Vietnam have been published. It is also very important and necessary to do in-depth researches and learn about the process of agricultural economic development in localities with their own conditions and characteristics, but the research results are still few. Research on agricultural economics of Ho Chi Minh City can contribute more to scientific literature and interpretation, contributing to solving many problems of agricultural economics in Vietnam today. Therefore, the research on the topic “*Agricultural economics of Ho Chi Minh City during 30 years of renovation (1986 - 2015)*” is urgent with scientific and practical significance, which helps us have full and comprehensive understanding about the agricultural development process of Ho Chi Minh City during 30 years of renovation (1986 - 2015), acknowledge achievements and limitations, identify characteristics and roles in a special city, from which it is possible to recognize some of the problems posed, contributing to the sustainable development of Ho Chi Minh City's agriculture in the current rapid development of urbanization.

## **2. Research purpose and tasks**

**2.1. Research purpose:** In doing research on Ho Chi Minh City's agricultural economics during 30 years of renovation (1986 - 2015), the thesis wants to recreate the picture of Ho Chi Minh City's agricultural economics during 30 years of renovation (1986 - 2015) in a concrete and honest, multi-dimensional and comprehensive manner; to acknowledge the achievements and limitations in the process of building and developing agriculture in the direction of urban and high-tech agriculture in Ho Chi Minh City. On that basis, the thesis can raise some issues to contribute to the agricultural economic development of Ho Chi Minh City in the current period.

**2.2. Research tasks:** (i) To synthesize, analyze and evaluate research works related to the topic and issues required for further research; (ii) To analyze factors affecting the development of Ho Chi Minh City's agricultural economics; (iii) To systematize the views, guidelines and policies on agricultural development of the Communist Party of Vietnam, the Party Committee and the

People's Committee of Ho Chi Minh City in the period 1986 - 2015; (iv) To clarify the agricultural economic development of Ho Chi Minh City between 1986 and 2015 in association with the policy of building new rural areas; (v) To evaluate the achievements, limitations, characteristics and roles of the agricultural economics of Ho Chi Minh City during 30 years of renovation (1986 - 2015) and some problems posed to develop the agricultural economics in the coming time.

### **3. Subject and scope of the research**

#### **3.1. Research subject**

The subject of the thesis is the agricultural economics of Ho Chi Minh City during 30 years of renovation (1986 - 2015), including aspects such as: Factors affecting the agricultural economics of Ho Chi Minh City; views and guidelines of the Communist Party of Vietnam and the Party Committee of Ho Chi Minh City on agriculture; the development of the agricultural economics and the process of restructuring the agricultural economics of Ho Chi Minh City towards urban and high-tech agriculture during the first 30 years of renovation (1986 - 2015)...

#### **3.2. Research scope**

- *About content:* The thesis delves into the agricultural economics of Ho Chi Minh City, which focuses on the following contents: Factors affecting agricultural economics; the process of agricultural economic development; the process of restructuring the agricultural economics towards urban, high-tech agriculture associated with new rural construction. On that basis, the thesis draws out the achievements, limitations, characteristics and roles of the agricultural economics of Ho Chi Minh City during the 30 years of renovation (1986 - 2015) and some problems posed to develop the agricultural economics in the coming time.

- *About space:* The research area of the thesis is Ho Chi Minh City, but mainly focuses on some agricultural production districts of Ho Chi Minh City (Binh Chanh district, Can Gio district, Cu Chi district, Hoc Mon district, Nha Be District, District 9, District 12, Go Vap District, Thu Duc District...).

- *About time:* The thesis studies the process of agricultural economic development of Ho Chi Minh City during 30 years of

renovation (1986 - 2015). At the same time, to ensure the comprehensiveness and systematic aspect, the thesis also mentions the agricultural economic situation in Ho Chi Minh City before the renovation (1975 - 1985).

#### **4. Source of materials**

The main sources of materials used in the thesis include:

- *Text materials archived in Ho Chi Minh City*: This is a direct source of materials with high reference value to make scientific arguments, and to deal with the main research contents of the thesis. We refer to this source of materials mainly from documents of the Party, documents of Ho Chi Minh City Party Committee; documents of the People's Committee of Ho Chi Minh City, the Department of Agriculture and Rural Development of Ho Chi Minh City and relevant departments, agencies, a number of districts in the area.

- *Research works, articles published at home and abroad*: including reference books and monographs, theses, scientific research topics, and research articles by many authors who have worked hard to research on Vietnam's agriculture in general and Ho Chi Minh City's agriculture in the innovation period (1986 - 2015); conference proceedings; press materials of published journals...

- *Field Materials* (photos, interviews with witnesses, experts, etc.) in districts in HCMC with strengths in agricultural development.

- *Internet*: refer to a number of documents and articles published by authors at home or abroad, photos,...ect on agriculture in Vietnam and in Ho Chi Minh City.

#### **5. Theoretical foundations, research methods**

##### **5.1. Theoretical basis**

The thesis is made based on the theoretical basis of Marxism - Leninism, Ho Chi Minh's thought, the views and guidelines of the Communist Party of Vietnam on economics and agricultural economics.

##### **5.2. Research Methods**

The historical method and logical method are mainly used in this thesis in a harmonious combination.

During the implementation of the thesis, we also used the following methods: method of criticizing historical documents,

field method, interview method, comparison method, method of analyzing and synthesizing documents, and statistical method.

## **6. New contributions of the thesis**

- The research results of the thesis contribute to recreating and restoring the development process of the agricultural economics in Ho Chi Minh City during the first 30 years of renovation (1986 - 2015) with the change in agricultural economic thinking of the Communist Party of Vietnam and of the Party Committee of Ho Chi Minh City; with the change in development goals and restructuring of the agricultural economics in the development process.

- On the basis of that overall development, the thesis also points out the achievements, limitations, characteristics and roles of Ho Chi Minh City's agricultural economics in the development process and some problems posed to develop agricultural economics in Ho Chi Minh City in the coming time.

- The thesis can be used as a reference for the Party Committee and the government of Ho Chi Minh City in the process of policy making on agriculture; serving scientific research and for those who are interested in agricultural economic issues of Ho Chi Minh City.

- The thesis contributes to providing and directing new, high-value and reliable reference sources for further research, teaching and learning of staff and students in universities and colleges about Vietnam's agricultural economics in general, Ho Chi Minh City's agricultural economics during 30 years of renovation (1986 - 2015).

## **7. Thesis structure**

In addition to the Introduction, Conclusion, List of References, Appendix, the thesis is structured into 04 chapters, 11 sections.

### **CHAPTER 1. RESEARCH OVERVIEW**

#### **1.1. RESEARCH PROBLEM**

##### **1.1.1. Related Concepts**

###### *1.1.1.1. Agriculture, agricultural economics*

Agriculture is the basic production sector of society, using land for cultivation and animal husbandry, exploiting crops and livestock as materials and main labor materials to create foods, foodstuffs and some raw materials for industry. The agricultural sector in the narrow sense consists of two sub-sectors: cultivation

and animal husbandry; In a broad sense, the agricultural sector includes agriculture (including cultivation and animal husbandry), forestry and fishery.

Agricultural economics means economic activities taking place in rural areas, including agricultural production, forestry and fishery activities that create physical products to meet the people's needs for foods, foodstuffs, serve as raw materials for processing industries and as a valuable source of exports.

#### *1.1.1.2. Urban agriculture, high-tech agriculture*

Urban agriculture is a production sector in the center, suburbs and vicinity of urban areas, its functions are to grow, raise livestock, process and distribute foods, foodstuffs and other products to provide urban areas with high-class products and services.

High-tech agriculture is the one in which new technologies are applied to production, including: automation, information technology, biotechnology... to improve economic efficiency per unit area and obtain sustainable development.

#### **1.1.2. Research problem**

In this thesis, we approach agriculture in a broad sense, including agriculture (cultivation and animal husbandry), forestry and fishery. In the largest city in the country in terms of economics, with the attributes of the agricultural economics as above, we approach in the following direction: It is urban agriculture, agriculture using increasingly high technology in line with the trend of modernization.

### **1.2. DOMESTIC AND FOREIGN RESEARCH WORKS RELATED TO THE THESIS TOPIC**

#### **1.2.1. Joint research works on the agricultural economics of the world and Vietnam**

##### *1.2.1.1. Research results on world agricultural economics published abroad*

The author Kuznets S. (1959) in *The Comparative study of Economics Growth and Structure*; Johnston B. F. Kilby P. (1975) in *The Agriculture and Structural Transformation, Economic Strategies in Late-Developing Countries*; Jenroen (1996) in *the Ecological Economics and Sustainable Development: Theory, Method and Application...* These works have confirmed that replacing traditional

agricultural production methods with ecological and sustainable agricultural production methods to protect the environment is an objective trend in the process of human agricultural development.

Authors Smith J., Ratta A. and Nase J. (1996) in the article “*Urban Agriculture: Food, Jobs and Sustainable Cities*”. FAO (2001) in the report *The Special Program for Food Security: Urban and Periurban Agriculture*. Rachel Nugent (2000) in the article “*The Impact of Urban Agriculture on the Household and Local Economies*”... clarified the concepts, characteristics and roles of urban agriculture; at the same time affirming that urban agriculture is a constituent part of the urban economic, social and ecological system.

Authors Sally P. Marsh, T. Gordon MacAulay and Pham Van Hung (2006) in *Agricultural Development and Land policy in Vietnam*; OECD (2015) in the research on *Agricultural Policies in Vietnam 2015* has assessed the policy context and key trends of Vietnam's agriculture. Since then, recommendations for agricultural policies have been made to integrate with the international market.

1.2.1.2. *Research results on Vietnam's agricultural economics published in the country*

- *Research works on the issue of innovative thinking and agricultural development policies*

Research on this issue includes the following works: *Agriculture and rural areas in Vietnam in the renovation period* (1986 - 2002) by author Nguyen Sinh Cuc (2003); Le Du Phong (2006) in the book titled “*Resources and dynamics for development in the socialist-oriented market economy in Vietnam*”; Tran Thi Minh Chau (cb) (2007) in the book titled “*About agricultural land policy in our country today*”; Nguyen Quang Bich (2007) in the book titled “*Vietnamese agriculture and rural areas after twenty years of renovation: Past and present*”; Dang Kim Son (2008) in the book titled “*Agriculture, farmers, rural areas in Vietnam: Today and in the future*”; Doan Xuan Thuy (cb) (2011) in the book titled “*Policies to support agricultural production in Vietnam today*”... The works have clarified the views and guidelines of the Communist Party of Vietnam on agriculture, farmers and rural areas; theoretical and practical basis for agricultural development policy in Vietnam; at the same time, these works have also analyzed the current

situation of agriculture, farmers and rural areas and propose policy-related orientations and recommendations for developing agriculture, farmers and rural areas in a way that is both consistent with international commitments and promoting the development of modern agriculture.

- *Research works on industrialization and modernization of agriculture and rural areas*

Author Nguyen Dien (1997) in the book titled "*Industrialization of agriculture and rural areas in Asia and Vietnam*"; Nguyen Ke Tuan (2006) in the book titled "*Industrialization and modernization of agriculture and rural areas in Vietnam - The Road and the Steps*"; Pham Thi Khanh (cb) (2010) in the book titled "*Economic restructuring towards sustainable development in Vietnam*"; Pham Ngoc Dung (2011) in the book titled "*Industrialization and modernization of agriculture and rural areas - From theory to practice in Vietnam today*"...These research works have raised theoretical issues and analyzed the current situation of industrialization and modernization of agriculture, farmers and rural areas in many countries around the world. On that basis, the authors have proposed orientations and some solutions to promote industrialization and modernization of agriculture and rural areas in Vietnam.

- *Research works on agricultural development towards urban agriculture and high-tech agriculture*

Author Mai Van Bao (2000) in the Doctoral thesis in Economics "*Development of commodity agriculture in the process of industrialization and modernization in our country*"; Tran Thi Hong Viet (2006) in the Doctoral thesis in Economics "*Main economic solutions to the restructuring of agricultural economics in suburban Hanoi towards ecological agriculture*"; Tran Trong Phuong (2012) in the Doctoral thesis in Agriculture "*Research on the development of ecological urban agriculture in Hai Phong city*"...The works have systematized theoretical and practical issues and provided some experiences of the world on the development of commodity agriculture and ecological agriculture; At the same time, they also gave opinions, orientations and proposed solutions to the restructuring of agricultural economics towards commodity agriculture, ecological agriculture.

- *Research works on construction and development of rural areas*

Author Tran Ngoc Ngoan (cb) (2008) in the book titled "*Sustainable Rural Development: Theoretical Issues and World Experiences*"; Vu Van Phuc (cb) (2012) in the book titled "*Building new rural areas - Theoretical and practical issues*"; Duong Thi Bich Diep in (2014) "*The program on construction of new rural areas in Vietnam: Current situation and solutions*"... These research works have analyzed the new requirements of sustainable rural development and made some international experiences for sustainable rural development; focused on clarifying the development of Vietnamese rural areas in the process of industrialization and modernization as well as the construction of new rural areas.

### **1.2.2. Research works on agricultural economics in Ho Chi Minh City**

- *Research works on socio-economic construction and development of Ho Chi Minh City*

Institute of Economics - Department of Culture and Information, the People's Committee of Ho Chi Minh City (2005) in the book titled "*Ho Chi Minh City's economics during 30 years of construction and development (1975 - 2005)*"; The HCMC Institute for Development Studies (2011) in the book titled "*Ho Chi Minh City - 35 years of construction and development*"; ... overviewed the process of agricultural development in Ho Chi Minh City for 35 years (1975 - 2010) towards restructuring the agricultural economics, developing urban agriculture, high-tech agriculture and building new rural areas.

- *Research works on agricultural development and the process of agricultural economic restructuring in Ho Chi Minh City*

Author Nguyen Viet Hung (2001) in the Doctoral thesis in History "*The Party Committee of Ho Chi Minh City led suburban farmers to develop agricultural production and build rural areas in the period 1986 - 1996*"; Truong Thi Minh Sam (cb) (2002) in the book titled "*Restructuring agricultural economics in rural areas in the suburb of Ho Chi Minh City*"; Dang Thi Minh Nguyet (2020) in the Doctoral thesis in History "*The Party Committee of Ho Chi Minh City led the agricultural economic development from 2001 to 2015*"... presented the views and guidelines of the

Communist Party of Vietnam and the Party Committee of Ho Chi Minh City on agriculture; clarified the process of directing agricultural development from 1986 to 2015, with positive results on agricultural economic restructuring, advantages, limitations and lessons learned in agricultural development in Ho Chi Minh City.

- *Research works on the construction and development of urban agriculture and high-tech agriculture in Ho Chi Minh City*

The authors Vu Xuan De and Tran Viet My (2003) in the topic "*Research on the construction of appropriate ecological agricultural models in the process of industrialization, modernization and urbanization in Ho Chi Minh City*"; Dinh Son Hung (2005) in the topic "*Some solutions to develop agriculture and rural areas in the suburb of Ho Chi Minh City on the basis of science - high technology and ecological suitability*"... has evaluated the current status of agricultural and rural production in Ho Chi Minh City towards ecological agriculture. Since then, the authors have proposed solutions to develop agriculture and rural areas towards ecological agriculture in the current period.

- *Research works on farmers, rural areas and construction of new rural areas in Ho Chi Minh City*

Author Tran Tien Khai (2015) in the topic "*Building new rural areas in Ho Chi Minh City: Current status and solutions for sustainable development*"; Dinh Phuong Duy and Nguyen Viet Hung (2016) in the topic "*Building cultural life in new rural communes in Ho Chi Minh City*"... have summarized the theoretical basis and actual status of construction of new rural areas in Ho Chi Minh City. Since then, the authors have proposed a number of recommendations and solutions to promote the process of building new rural areas in an effective and sustainable manner.

### **1.3. THE RESULTS ACHIEVED AND THE ISSUES REQUIRED FOR FURTHER RESEARCH**

#### **1.3.1. Achievements**

There are many research works on the issue of Vietnam's agriculture in general and Ho Chi Minh City's agriculture in particular during 30 years of renovation (1986 - 2015) from different angles. In general, these works have had obtained the following achievements:

(i) These research works have confirmed the position, role and

importance of agriculture in the process of industrialization and modernization and socio-economic development of the country; (ii) Research works have contributed to systematize theoretical and practical issues, viewpoints, guidelines and policies of the Party and State on agricultural, farmer and rural development.; (iii) The research works have drawn lessons from agricultural development experiences of countries around the world and made recommendations and proposals to develop Vietnam's agriculture; (iv) Some research works have initially clarified the role of urban and high-tech agriculture in Vietnam as well as in Ho Chi Minh City; (v) Many research works have pointed out the advantages, difficulties, challenges and also provided some lessons for sustainable agricultural and rural development in Vietnam; (vi) A number of works have clarified the agricultural development process and the agricultural economic restructuring process of Ho Chi Minh City; (vii) The authors have collected and exploited many different sources of materials both at home and abroad with scientific and practical value on agricultural issues in Vietnam and Ho Chi Minh City.

### **1.3.2. Issues required for further research**

On the basis of research results of previous authors, we find that there has not been any independent, systematic and in-depth research result on agricultural economics in Ho Chi Minh City during 30 years of renovation (1986 - 2015). Therefore, the research on Ho Chi Minh City's agricultural economics during 30 years of renovation (1986 - 2015) is a new issue of high scientific and practical significance and is a necessary task at present.

Inheriting those research results, the thesis will focus on researching the following contents: Because there has not been any systematic, comprehensive and accurate research on Ho Chi Minh City's agricultural economics during 30 years of renovation (1986 - 2015) and based on the diverse sources of materials that we have access to, the thesis will reconstruct a complete, comprehensive and systematic picture of the agricultural economics of Ho Chi Minh City during 30 years of renovation (1986 - 2015). At the same time, the thesis will make comments and assessments on Ho Chi Minh City's agricultural economics during 30 years of renovation (1986 - 2015).

## **CHAPTER 2. HO CHI MINH CITY'S AGRICULTURAL ECONOMICS IN THE PERIOD 1986 - 2000**

### **2.1. FACTORS AFFECTING THE AGRICULTURAL ECONOMICS OF HO CHI MINH CITY**

#### **2.1.1. Overview of natural conditions, socio-economic characteristics and history of Ho Chi Minh City**

##### **2.1.1.1. Natural conditions**

*Geographical location:* Ho Chi Minh City is located in the junction between the Southeast and the Southwest, with geographic coordinates of 10°10' - 10°38' North and 106°22' - 106°54' East.

*Terrain:* The terrain of Ho Chi Minh City is gradually lower from North to South and from East to West. The highlands are located in the North - Northeast; low-lying areas are located in the South - Southwest and Southeast.

*Climate - meteorology:* Ho Chi Minh City is located in the tropical monsoon sub-equatorial region, the average temperature of the whole year is about 28.2<sup>0</sup>C; with abundant radiation and high rainfall.

*Geology - Soil:* The geology of Ho Chi Minh City is mainly Pleistocene sediments (ancient alluvial sediments), forming a specific soil group of gray soil and Holocene sediments (young alluvial sediments), forming different types of soil: group of marine alluvial soil, group of alkaline soil and saline acid soil...

*Water source and hydrological regime:* Located in the downstream of the Dong Nai - Saigon river system, Ho Chi Minh City has a very diverse network of rivers and canals. Dong Nai - Saigon River provides about 15 billion cubic meters of water to the Central Highlands and Southeast provinces, becoming the main source of fresh water serving the city's needs.

*Vegetation:* The area of forestry land in Ho Chi Minh City in 2014 was 34,884.9 ha, accounting for 16.65% of the city's agricultural land area; Specifically, agricultural land was classified by forest type as follows: production forest: 839.9 ha (2.41%); protection forest: 34,015 (97.51%) and special-use forest: 29.9 ha (0.08 %).

##### **2.1.1.2. Socio-economic characteristics**

*Economics:* Ho Chi Minh City contributed about 1/3 of industrial production value, 1/5 of export turnover and 1/5 of the

economic scale of the country; contributed 30% of the total national budget revenue.

*Population and labor force:* In 2015, the population of Ho Chi Minh City was 8,247,829 people and the population density was 3,937 people/km<sup>2</sup>. The labor force was quite abundant due to the young population and the source of migrant workers.

*Market:* Ho Chi Minh City was the largest consumer market in the country. In 2015, retail sales of goods reached 648,260 billion VND, accounting for about 25% of the retail market revenue of the country.

### **2.1.1.3. History**

Tens of thousands of years ago, in the Southern region, the Ma and Stieng ethnic groups existed and lived; while the Khmer migrated later and also lived in a very small area in the west of Tay Ninh province, bordering Cambodia. Up to the seventeenth century, the Southern region was still unspoiled, uncultivated and exploited, or had been exploited but very sparsely.

*From the seventeenth century to the first half of the nineteenth century was the period of exploration and construction of Saigon - Ben Nghe*

From 1623 onwards, trading activities around the Saigon - Dong Nai area developed and the Lord Nguyen established a tax collection station here. In 1698, Nguyen Huu Canh entered the Southern capital, established a new administrative unit named Gia Dinh government. In 1832, the King Minh Mang divided the Southern region into 6 provinces, including Gia Dinh province (Phien An).

*From the second half of the nineteenth century to 1975 was the period of accelerating urban construction of Saigon - Cho Lon*

In 1867, the French colonial government changed the name of 6 provinces of Cochinchina to Saigon, Bien Hoa, My Tho, Long Ho, An Giang and Ha Tien. On November 12, 1877, the French President signed a decree choosing Saigon as the capital of the whole Indochina. On April 22, 1959, Ngo Dinh Diem's government divided the territory of the citadel of Saigon into 8 districts and 45 wards.

*From 1975 to 2015 was the period of harmony, renovation,*

*integration and comprehensive urban development of Ho Chi Minh City*

On July 2, 1976, Saigon - Gia Dinh changed its name to Ho Chi Minh City. As of 2015, Ho Chi Minh City is a special city, one of the five cities directly under the Central Government of Vietnam; It is divided into 24 administrative units, including: 19 urban districts and 5 suburban districts.

### **2.1.2. Agricultural economic situation in Ho Chi Minh City before renovation (1975 - 1985)**

#### **2.1.2.1. The period 1975 - 1980**

Ho Chi Minh City reclaimed, restored and rebuilt the irrigation system, launched to increase production in order to restore agricultural production. Therefore, agricultural production achieved many positive results: The value of agricultural production in 1980 increased by 17.7% compared to 1976 and the average growth rate of the value of agricultural, forestry and fishery production reached 5.1%/year.

#### **2.1.2.2. Period 1981 - 1985**

To serve the development of agricultural production, Ho Chi Minh City continued to invest the budget to build irrigation works, clear canals, strengthen the dyke system to improve the land and serve irrigation. As a result, agricultural production value in 1985 increased by 12.6 times compared to 1980. Agricultural production value grew on average 4.9%/year.

In general, the agricultural economic situation of Ho Chi Minh City in the 10 years before renovation (1975 - 1985) achieved a relatively high growth rate, an average of 5%/year; production value of agriculture, forestry and fishery in 1985 increased 15.31 times compared to 1976.

### **2.1.3. The views, policies for renovation of the Communist Party of Vietnam on agriculture**

The renovation process from the 6<sup>th</sup> to the 11<sup>th</sup> Congress of the Communist Party of Vietnam clearly defined the meaning, role and position of agricultural and rural development, affirmed the importance of industrialization and modernization of agriculture and rural areas for the current national construction. The achievements of Vietnamese agriculture over the past 30 years of

renovation have shown the correctness of the Party's guidelines and policies on agricultural and rural development.

## **2.2. THE DEVELOPMENT OF AGRICULTURAL ECONOMICS IN HO CHI MINH CITY IN THE PERIOD 1986 - 2000**

### **2.2.1. Policy of the Party Committee of Ho Chi Minh City on agricultural development**

On the basis of the guidelines of the Communist Party of Vietnam on agriculture, the Party Committee of Ho Chi Minh City thoroughly grasped the views and policies of the Party in agricultural development and concretized the Party's guidelines in accordance with the actual conditions of the City, in which determining: Continuing to build suburban food belt; restructuring agricultural production towards the production of high-value goods, gradually forming urban agriculture.

#### **2.2.2. Building a suburban food belt (1986 - 1990)**

The value of agricultural - forestry - fishery production in Ho Chi Minh City in the period 1986 - 1990 tended to increase slowly, reaching only 4.5%/year; in which: the agricultural sector increased by 4.6%/year on average (cultivation: 0.9%/year and animal husbandry: 9.1%/year); the fishery industry increased by an average of 8% per year. The value of agricultural output (at current prices) in 1990 reached 455,246 million VND.

#### **2.2.3. Restructuring agricultural production towards producing high-value goods, gradually forming urban agriculture (1991 - 2000)**

The production value of agriculture, forestry and fishery had a relatively high growth rate, averaging 5.25%/year. The total production value of agriculture, forestry and fishery in the period 1991 - 2000 reached 18,047,691 million VND. In 2000, the production value of agriculture, forestry and fishery reached 2,528,344 million VND (5.6 times higher than in 1990). In general, the agricultural economics of Ho Chi Minh City in the period 1991 - 2000 began to undergo a structural transformation towards the production of high-value goods, gradually forming an urban agriculture in accordance with specific conditions of the City.

## **CHAPTER 3. HO CHI MINH CITY'S AGRICULTURAL ECONOMICS FOR THE PERIOD 2001 - 2015**

### **3.1. THE POLICY OF AGRICULTURAL ECONOMIC DEVELOPMENT OF THE PARTY COMMITTEE OF HO CHI MINH CITY**

Thoroughly grasping the policy of agricultural development of the Communist Party of Vietnam in the direction of developing large-scale commodity agriculture, the Party Committee of Ho Chi Minh City affirmed the policy: to continue implementing the restructuring towards the formation of high-productivity urban agriculture, centralized production; to build and develop agriculture towards modernity, sustainability, productivity, quality, efficiency and high competitiveness in accordance with the agricultural characteristics of a large urban.

### **3.2. HO CHI MINH CITY PROMOTED AGRICULTURAL ECONOMIC RESTRUCTURING, DEVELOPMENT OF URBAN AGRICULTURE, HIGH-TECH AGRICULTURE**

The Ho Chi Minh City government developed and implemented programs, schemes and projects to transform the economic structure and develop urban agriculture. Ho Chi Minh City built the country's first high-tech Agricultural Park to promote research, transfer and application of science and technology to production; built and developed concentrated commodity agricultural production areas to adapt to the trend of urbanization; promoted the construction of agricultural models applying high technology in the fields of cultivation, husbandry and aquaculture; focused on investing in building a system of economic - technical infrastructure in service of the development of urban agriculture; built and perfected production relations in agriculture with suitable production - business models of high economic efficiency, modern and large-scale production organization...

### **3.3. RESULTS OF THE PROCESS OF AGRICULTURAL ECONOMIC DEVELOPMENT IN HO CHI MINH CITY IN THE PERIOD 2001 - 2015**

#### **3.3.1. The growth of the agricultural economics**

The production value of agriculture, forestry and fishery in the period 2001 - 2015 continued to achieve a fairly high growth

rate, averaging 5.82%/year (1.9 times higher than the average growth rate of the whole country). The total production value of agriculture, forestry and fishery reached 124,449,739 million VND, nearly 6.9 times higher than in the period 1991 - 2000.

The production value of agriculture, forestry and fishery in 2015 reached 17,528,629 million VND (6.3 times higher than in 2001), of which: The value of agricultural production reached 12,530,042 million VND (an increase of 5.8 times). ); the forestry sector reached 148,659 million (an increase of 1.6 times) and the fishery sector reached 4,849,928 million VND (an increase of 9.2 times).

### **3.3.2. The restructuring of the agricultural economics**

*The restructuring of the agricultural economics* of Ho Chi Minh City continued to take place in the direction of rapidly increasing the production value of the fishery sector and gradually decreasing the production value of the agriculture and forestry sectors in the structure of agriculture and forestry and fishery of the City.

*The restructuring within the agricultural sector* continued to take place in a positive direction: the proportion of the animal husbandry was increasing rapidly and surpassing the proportion of the cultivation sector, making animal husbandry the main production sector; *The restructuring within the fishery sector* followed the trend of a rapid increase in the proportion of the aquaculture sector and a sharp decrease in the proportion of the fishing sector.

### **3.3.3. Construction of new rural areas**

Construction of new rural areas contributed to changing the face of rural areas in Ho Chi Minh City in a spacious, modern and civilized direction, improved incomes and the living standards of rural residents. As of July 1, 2016, there are 54/56 communes meeting the new rural commune standard and Cu Chi, Hoc Mon and Nha Be districts are 3 districts meeting the new rural standard.

## **CHAPTER 4. SOME COMMENTS AND PROBLEMS RAISED**

### **4.1. ACHIEVEMENTS AND LIMITATIONS**

#### **4.1.1. Achievements**

*Firstly*, Ho Chi Minh City restored the situation of agricultural production after the war, built and developed agriculture with a relatively high and stable growth rate.

*Secondly*, the process of agricultural economic restructuring took place in a positive direction, in line with the development conditions of Ho Chi Minh City towards urban agriculture.

*Thirdly*, hi-tech agriculture played a role in guiding the development of urban agriculture in Ho Chi Minh City.

*Fourthly*, restructuring crops and livestock had high economic value and specialized production areas were formed towards urban agriculture.

*Fifthly*, production relations in the rural areas were further consolidated, making a positive contribution to the development of Ho Chi Minh City's agriculture.

*Sixthly*, the program on construction of new rural areas in Ho Chi Minh City contributed to improving people's lives, the appearance of rural areas has been increasingly changing.

#### **4.1.2. Limitations**

*Firstly*, the production value of the agricultural economics was still low and has not met the demand for food and foodstuffs for the people of Ho Chi Minh City.

*Secondly*, the process of restructuring Ho Chi Minh City's agricultural economics towards urban agriculture still lacked stability and sustainability.

*Thirdly*, the construction and development of urban agriculture still had some limitations, not commensurate with the role and potential of Ho Chi Minh City.

*Fourthly*, the value of agricultural production applying high technology has not yet met the requirements of developing a modern, efficient and sustainable urban agricultural production.

*Fifthly*, the development of organizational forms of agricultural production was not high, the scale of agricultural production was still small and fragmented.

### **4.2. CHARACTERISTICS AND ROLES OF AGRICULTURE IN HO CHI MINH CITY**

#### **4.2.1. Characteristics**

*Firstly*, Ho Chi Minh City has a large agricultural land fund with many different types of land.

*Secondly*, the growth rate of agricultural, forestry and fishery production value of Ho Chi Minh City is quite fast.

*Thirdly*, the restructuring of agricultural economics of Ho Chi Minh City is also relatively fast and positive.

*Fourthly*, high-tech agriculture accounts for an increasing proportion in the value of agricultural production towards urban agriculture in Ho Chi Minh City.

*Fifthly*, an urban agriculture is built with typical agricultural products of high economic value in accordance with the development conditions of Ho Chi Minh City.

#### **4.2.2. Roles**

*Firstly*, the development of agriculture has contributed to ensuring the supply of part of the needs for food and foodstuffs of the people of Ho Chi Minh City.

*Secondly*, the proportion of production value of the agricultural economics in the GDP structure of Ho Chi Minh City accounts for only a very small proportion, but has contributed to ensuring the comprehensive economic development of Ho Chi Minh City.

*Thirdly*, Ho Chi Minh City's agriculture contributes to the supply of plant varieties and seedlings for markets across the country.

*Fourthly*, the development of urban agriculture and high-tech agriculture has contributed to improving and enhancing the lives of farmers in Ho Chi Minh City.

*Fifthly*, agriculture in Ho Chi Minh City plays an important role in sustainable development and environmental protection.

*Sixthly*, the development of agriculture contributes to creating a spacious, modern and civilized new look for the rural areas of Ho Chi Minh City.

### **4.3. SOME PROBLEMS RAISED**

#### **4.3.1. Land policy and agricultural land use planning**

Land use planning must be associated with agricultural production planning in the direction of large-scale commodity production and the formation of concentrated specialized production areas. There should be policies to support farmers in converting or transferring agricultural land, encouraging farmers to cooperate with each other in order to accumulate land and expand production scale.

#### **4.3.2. Increasing investment capital for agricultural development**

The city needs to create mechanisms and special preferential policies on taxes, infrastructure, simplify administrative procedures to attract and direct investment capital from all economic sectors and foreign direct investment capital to develop agriculture.

#### **4.3.3. Developing organizational forms of agricultural production**

The city needs to reduce the number of small-scale agricultural production households; promote linkages in agricultural production in cooperative groups and cooperatives; develop farm economy and businesses to increase production scale, increase linkage in agricultural production.

#### **4.3.4. Increasing the application of high technology in agricultural production**

Step up the application of science - technology, increase capital investment for science and technology development. Establish concentrated agricultural production areas with high technology application; build new hi-tech agricultural zones and biotechnology centers.

#### **4.3.5. Developing production, processing, distribution and consumption of agricultural products**

Create favorable conditions for organizations and individuals to invest in building agricultural product processing factories; encourage enterprises to produce according to the processing chain in order to increase the value of products; attract investment capital to develop the processing industry.

### **CONCLUSIONS**

Ho Chi Minh City is a special, dynamically developing city, playing a leading role in the country's socio-economic development. With the potential and strength of a major economic center, the city of industry, trade - service, science - technology and international exchange, all of these have created favorable conditions and foundations for the socio-economic development of Ho Chi Minh City. Despite being one of the largest urban areas in the country with an increasingly rapid and strong urbanization rate, Ho Chi Minh City still has a large suburban rural area accounting for 76.42% of the total natural area of the city, with more than 1.5 million people working and living. Therefore, developing the agricultural

economics and building new rural areas is a particularly important issue to ensure the harmonious, comprehensive and sustainable development of Ho Chi Minh City. The development of the agricultural economics has contributed to the socio-economic development of Ho Chi Minh City during 30 years of renovation (1986 - 2015), and also has clearly shown the characteristics, roles and importance of agriculture in the general economic structure of the City.

It can be seen that, throughout the period 1986 - 2015, the agricultural development orientation of Ho Chi Minh City is to promote economic restructuring, develop urban agriculture, and high-tech agriculture; Especially from 2001 to 2015, the policy of developing modern, effective and sustainable urban agriculture was identified by the City as an important task and focused on investing resources to build urban agriculture of Ho Chi Minh City to become a economic model for the whole country. In order to build urban agriculture, Ho Chi Minh City continues to carry out economic restructuring in the direction of reducing the proportion of the cultivation sector, increasing the proportion of the animal husbandry industry, developing the agricultural services and business lines in the rural areas; developing agricultural products with high value in accordance with the conditions of the city, based on high-tech agriculture, applying modern science and technology such as safe vegetables, dairy cows, aquatic products. products, flowers - ornamental plants, ornamental fish, ... As a result, although the strong urbanization process has caused negative effects on agricultural production, as a result of the process of restructuring the agricultural economics and developing urban agriculture, the agricultural economics of Ho Chi Minh City has continued to develop with a relatively high and stable growth rate during the 30 years of renovation (1986 - 2015). The value of agricultural production is increasing; agricultural economic structure shifts in a positive direction; The average agricultural production value per unit area is increasing rapidly, which has improved economic efficiency, increased profits and improved the lives of farmers; applying high technology in the production of specific agricultural products has given rapidly increasing

productivity, quality and production value, becoming the key products to promote the development of agricultural production of Ho Chi Minh City in accordance with urban agriculture.

However, besides the achievements, the development of Ho Chi Minh City's agricultural economics still has many limitations. Agricultural development is not really sustainable, not commensurate with the potential and advantages of a big city with strengths in industry, trade - services, science - technology and with a large market full of potential of Ho Chi Minh City. Agricultural production has not yet met the demand for food and foodstuffs, especially high-quality agricultural products for the consumption needs of the people of the City; the process of economic restructuring lacks stability and sustainability, urban agriculture still has some limitations; the value of high-tech agricultural production is still low and accounts for a very small proportion of the production value of the agricultural sector; the development of organizational forms of agricultural production is not high, of small scale, lack of capital, low production capacity and lack of linkage in the production process; Many large-scale concentrated production areas with high technology have not yet been established and developed to create key agricultural commodities with competitive advantages and high added value of urban agriculture.

The development of Ho Chi Minh City's agricultural economics during 30 years of renovation (1986 - 2015) has confirmed its important role in the socio-economic development of Ho Chi Minh City such as: Contributing to food security; stabilizing the socio-economic situation and promoting the comprehensive economic development of Ho Chi Minh City; turning Ho Chi Minh City into a center for supplying plant varieties and seedlings and improving the value of agricultural production not only for the City but also for localities across the country; contributing to income improvement, poverty alleviation and improvement of farmers' living standards in Ho Chi Minh City; creating a modern and spacious look for the rural areas in the suburb of Ho Chi Minh City...

In order to continue promoting agricultural economic development, Ho Chi Minh City needs to solve the problems raised to overcome the limitations of the current agricultural economics in terms of land policy and land use planning; on increasing the

application of high technology to improve efficiency and value in agricultural production; on the development of production, process, distribution and consumption of agricultural products; on increasing investment capital for agricultural development and developing organizational forms of agricultural production suitable to urban agriculture, hi-tech agriculture, and specific conditions of a large urban area. Solving these problems will contribute to orienting and promoting the trend and prospects of Ho Chi Minh City's agricultural economic development in the direction of continuing to build and develop urban agriculture, focusing on converting the low-efficient rice and sugarcane acreage to developing 6 key crops and livestock in the direction of high-tech agricultural production, including: vegetables, flowers - ornamental plants, dairy cows (breeding animals, milk), pigs (breeding animals, meat), brackish water shrimp (ornamental fish identified as a potential product group), in addition, develop more medicinal plants, giant freshwater prawns, specialty aquatic products, etc. The cultivation sector organizes chain-based production for key products, encourages the development of clean agriculture and organic agriculture; The animal husbandry sector develops stable and long-term concentrated husbandry areas, advanced husbandry methods; The seafood sector develops in a sustainable and efficient manner in line with market requirements and VietGAP standards.

The construction and development of urban agriculture and high-tech agriculture must be consistent with the socio-economic development strategy of Ho Chi Minh City, and at the same time consistent with the regional planning, promoting cooperation and increasing linkage with other localities in agricultural production to contribute to the creation of typical agricultural products with high productivity, quality and competitiveness, contributing to the increase of agricultural production value; Agricultural economic development must be associated with eco-tourism development, development of traditional craft villages to create healthy places of entertainment, recreation and relaxation, create a harmony between people and nature for residents in the City and tourists, contributing to the protection of the ecological environment.

## LIST OF RELATED SCIENTIFIC WORKS PUBLISHED.

1. Hoang Xuan Son, Phung The Anh (2019), "Foreign direct investment in Vietnam in the renovation period: Perception and practice" printed in Proceedings of the National Scientific Conference on *The current situation of regional development of FDI in implementing sustainable development strategy in Vietnam*, Publishing House of National Economics University, Hanoi, pp. 368-376.
2. Phung The Anh (2019), "Agricultural issues in President Ho Chi Minh's Testament and the application of agricultural production development in Ho Chi Minh City" printed in Proceedings of the Scientific Conference on *The President Ho Chi Minh's Testament - Theoretical and Practical Values*, Publishing House of Vietnam National University, Ho Chi Minh City, pp. 775-780.
3. Phung The Anh (2020), "Sustainable agriculture development in Vietnam - Theoretical and practice", International Journal of Science and Research (IJSR), Volume 9 Issue 4, April - 2020, ISSN (Online): 2319-7064. Link: [https://www.ijsr.net/get\\_count.php?paper\\_id=SR20408085627](https://www.ijsr.net/get_count.php?paper_id=SR20408085627), pp. 491-496.
4. Phung The Anh (2020), "The Communist Party of Vietnam with the issue of sustainable agricultural development" printed in the Proceedings of the Scientific Conference of *the Communist Party of Vietnam - 90 years of history*, Publishing House of Vietnam National University, Ho Chi Minh City, pp. 25-30.
5. Hoang Xuan Son, Phung The Anh, Nguyen Thi Quyet (2020), "Private economy in green agriculture development in Vietnam" printed in *International conference Sustainable agricultural development in Vietnam - Experience of Asian countries*, Publishing house of Vietnam National University, Ho Chi Minh City, pp. 124-134.
6. Phung The Anh (2020), "Sustainable agricultural development - Experiences of some countries in the world and lessons for Vietnam", *Science and Technology Magazine*, University of Sciences, Hue University, Vol. 17, Issue 3 (2020), ISSN: 2354-0850, pp. 51-66.
7. Phung The Anh (2021), "New rural construction in Ho Chi Minh city, Vietnam", *European Journal of Social Sciences Studies*, ISSN: 2501-8590, Volume 6 Issue 3, 2021 Link: <https://oapub.org/soc/index.php/EJSSS/article/view/1045/1631>, pp. 99-106.
8. Phung The Anh (2021), "Ho Chi Minh City's Agriculture during 30 years of innovation (1986 - 2015): Achievements, limitations and some solutions for development ", *Journal of Sciences, Hue University, Humanities and Social Sciences*, ISSN: 2588-1213, Vol. 130, No. 6E (2021); DOI: <https://doi.org/10.26459/hueunijssh.v130i6E.6339>.